|  |  |
| --- | --- |
| ­­­­­­­­­­­ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH HÀ TĨNH  Số:435/BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội năm 2016**

**Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

*(Báo cáo của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa XVII*

*ngày 13-15/12/2016)*

**Phần thứ nhất**

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và kế hoạch 5 năm 2016-2020; tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XIV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và bầu cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt của HĐND, UBND.

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn. Sự cố môi trường biển và các đợt lũ lụt diện rộng trong tháng 10 ảnh hưởng nặng nề đến phát triển kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân. Trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đó, cả hệ thống chính trị vừa tập trung cho tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, vừa dồn sức cho công tác khắc phục sự cố môi trường, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống cho người dân; với khối lượng công việc rất lớn, hết sức phức tạp và nặng nề, các ngành, các cấp phải dành nhiều thời gian, công sức để giải quyết nên phần nào cũng đã ảnh hưởng đến việc triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.

Khó khăn, thách thức đối với tỉnh ta trong năm 2016 là rất lớn. Nhưng được sự quan tâm, giúp đỡ của Trung ương, quyết tâm của cả hệ thống chính trị, cũng như nỗ lực của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức để ổn định tình hình. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

**I. Kết quả thực hiện**

Trên cơ sở tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch; trong số 19 chỉ tiêu kinh tế - xã hội được HĐND tỉnh khóa XVI, kỳ họp 15 thông qua tại Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 12/12/2015 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, ước thực hiện có 8/19 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 11/19 chỉ tiêu không đạt kế hoạch. Trong đó:

*- Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:*

Có 5/14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch: Sản lượng lượng lương thực, giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu giá trị nông nghiệp, số xã đạt chuẩn nông thôn mời, số doanh nghiệp thành lập mới/xã.

9/14 chỉ tiêu không đạt kế hoạch: Tăng trưởng kinh tế, GRDP bình quân đầu người, chỉ số tăng trưởng sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu, thu ngân sách, sản lượng thịt hơi xuất chuồng, sản lượng thủy sản, tỷ lệ che phủ rừng, số tổ hợp tác tăng thêm/xã

*- Thực hiện các chỉ tiêu xã hội:*

Có 3/5 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch: Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

2/5 chỉ tiêu không đạt kế hoạch: Giảm tỷ lệ hộ nghèo và tạo việc làm mới.

**1. Về lĩnh vực kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) giảm 17,06% so với năm 2015 *(kế hoạch tăng 19,5%)[[1]](#footnote-1);* trong đó:

+ Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,89% *(kế hoạch tăng 7,73%)*; trong đó: nông nghiệp tăng 7,23%; lâm nghiệp tăng 2,1% và thủy sản giảm 18,16%.

+Khu vực công nghiệp - xây dựng giảm 29,87% *(kế hoạch tăng 29,76%);* trong đó:công nghiệp tăng 7,23%; xây dựng giảm 46,59%.

+ Khu vực dịch vụ giảm 14,16% *(kế hoạch tăng 10,84%);* trong đó: các ngành thương mại, dịch vụ tăng 1,34%; thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm giảm 47,09%.

*(Nguyên nhân, lý do giảm tốc độ tăng trưởng chung và của từng ngành được phân tích cụ thể tại Mục II, phần nguyên nhân của những tồn tại hạn chế).*

Cơ cấu kinh tế: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 22,69% (năm 2015 là 18,13%); khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 32,07% (năm 2015 là 38,05%); khu vực dịch vụ chiếm 45,24% (năm 2015 là 43,82%).

Kết quả thực hiện trên các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

* 1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, đầu năm rét đậm, rét hại vào thời kỳ gieo mạ và xuống cấy[[2]](#footnote-2), tiếp đó ảnh hưởng sự cố môi trường biển[[3]](#footnote-3), cuối năm liên tục các đợt mưa lớn kéo dài gây ngập lụt, hư hỏng nhiều diện tích lúa, cây màu, nuôi trồng thủy sản[[4]](#footnote-4), nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn tăng trưởng 4,89% (tuy thấp hơn so với những năm qua[[5]](#footnote-5), nhưng cao so với bình quân cả nước, với mức tăng dự kiến khoảng 1,2- 2%). Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt 80 triệu đồng/ha, (đạt 100% kế hoạch). Tỷ trọng chăn nuôi chiếm 52% trong cơ cấu giá trị nông nghiệp (đạt 100% kế hoạch). Tổng sản lượng lương thực đạt 56 vạn tấn (đạt 109% kế hoạch), tăng 2,3% so với năm 2015.

Sản xuất lúa được mùa, tăng nhanh diện tích sản xuất các giống chủ lực, ngắn ngày, chất lượng cao, đạt 69,5% (tăng 25,5%), trà Xuân muộn chiếm 95,5%; năng suất bình quân đạt 51,38 tạ/ha, trong đó vụ Xuân đạt cao nhất từ trước tới nay (56,25 tạ/ha); sản lượng cả năm đạt 52,8 vạn tấn, tăng 7.800 tấn so với năm 2015. Diện tích, năng suất, sản lượng cây ăn quả đặc sản (cam, bưởi Phúc Trạch) và một số loại cây rau, màu đều tăng so năm trước; mô hình liên kết trồng ngô sinh khối phục vụ chăn nuôi đạt hiệu quả bước đầu[[6]](#footnote-6).

Chăn nuôi phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng đàn, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 118.000 tấn (đạt 84,9% KH), tăng 14,2% so với năm 2015[[7]](#footnote-7). Phát triển mới thêm 16 cơ sở chăn nuôi lợn thịt liên kết (quy mô 500 con trở lên), nâng tổng số lên 156 cơ sở[[8]](#footnote-8); hoàn thành đưa vào sản xuất 07 trại lợn nái cấp bố mẹ quy mô 300 con trở lên, nâng tổng số lên 32 cơ sở, trong đó đã có 15 cơ sở có giống cung ứng cho phát triển chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ với số lượng 93.730 con (tăng 397% so với năm 2015). Các dự án chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, bò sữa từng bước đi vào ổn định sản xuất. Tỷ lệ giết mổ tập trung trâu bò đạt 90% (tăng 13%), lợn đạt 67% (tăng 10%).

Các chỉ tiêu sản xuất lâm nghiệp đều đạt, vượt kế hoạch và tăng khá cao so với năm 2015, công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng được quan tâm chỉ đạo[[9]](#footnote-9); cơ bản hoàn thành thực hiện Đề án giao đất, giao rừng, tỷ lệ cấp giấy CNQSD đất đạt 98% (trong đó trao giấy đạt 78%). Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 52,36% (đạt 98,7% kế hoạch).

Sản xuất nuôi trồng, khai thác hải sản từng bước được khôi phục sau sự cố môi trường biển. Đến 30/6/2016 diện tích thả nuôi mặn lợ đạt 2.287ha, bằng 82,3% kế hoạch năm, giảm 100ha so với cùng kỳ năm 2015, nhưng đến 30/10/2016 diện tích thả nuôi mặn lợ đã đạt 2.777ha, bằng 100% kế hoạch; lượng tàu thuyền đánh bắt đã tăng dần, số tàu khai thác ven bờ đạt từ 70 - 80%, tàu xa bờ đạt từ 85 - 90%. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 39.215 tấn (đạt 84% kế hoạch), giảm 20% so với năm 2015. Đã phê duyệt đóng mới 17 tàu vỏ thép theo NĐ 67, trong đó có 02 tàu đã đưa vào sản xuất; phát triển thêm 68 tàu xa bờ, nâng tổng số lên 298 chiếc.

Công tác quản lý chất lượngvật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm tiếp tục được tăng cường, nhất là kiểm soát việc sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi, hóa chất tồn dư, phụ gia, chất bảo quản, chế biến thực phẩm; tổ chức giám sát, lấy mẫu, cấp giấy chứng nhận, công bố thủy hải sản an toàn, giúp người tiêu dùng yên tâm, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm[[10]](#footnote-10).

* 1. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục đạt kết quả khá:

Số mô hình sản xuất có hiệu quả và số lượng hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp tiếp tục tăng; cả năm thành lập mới trên 2.800 mô hình sản xuất theo tiêu chí cũ – tính theo doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở lên (trên 1.500 mô hình theo tiêu chí mới - tính theo thu nhập tối thiểu 100 triệu đồng/năm trở lên), 380 tổ hợp tác, 200 hợp tác xã và 240 doanh nghiệp .

Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu được nhân rộng và nâng mức độ đạt chuẩn (đến nay có hơn 1.200 khu dân cư kiểu mẫu, trên 2.000 vườn mẫu được triển khai xây dựng; trong đó có 82 khu dân cư, 860 vườn mẫu đạt chuẩn). Kết cấu hạ tầng thiết yếu ngày càng được cải thiện, nâng cấp; nhất là nhà văn hóa thôn (xây dựng mới 78 nhà và nâng cấp 61 nhà), đường giao thông nông thôn (làm được 550,17 km), Trường học (sửa chữa, nâng cấp 150 phòng học, phòng chức năng).

Dự kiến đến cuối năm 2016 có thêm ít nhất 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên ít nhất là 72 xã (chiếm 31,3% tổng số xã) và không còn xã dưới 9 tiêu chí.

1.3. Về phát triển công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự kiến tăng 15,37% so với năm 2015, trong đó: công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 22,26%; ngành khai khoáng giảm 10,66%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 0,09%; công nghiệp cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 16,72%. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu tiếp tục sản xuất ổn định hoặc đạt mức tăng khá: bia ước đạt 61 triệu lít, tăng 5,16%; sợi ước đạt 5.200 tấn, tăng 25,9%. Bên cạnh đó chỉ số sản xuất lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng giảm 15%, chế biến thủy sản đông lạnh giảm 21,37%.

Thành lập thêm 2 cụm công nghiệp, nâng số cụm công nghiệp được thành lập đến nay là 17 cụm. Xây dựng quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016-2025; Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và than bùn đến năm 2020. Ban hành Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, chương trình khuyến công, kế hoạch sản xuất sạch hơn giai đoạn 2016-2020; Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo đến năm 2030.

1.4. Về phát triển đô thị, nhà ở: Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án xã hội hóa huy động nguồn lực cho thành phố Hà Tĩnh và thị xã Hồng Lĩnh để đạt tiêu chí đô thị loại II và III. Hoàn thành lập, thẩm định Chương trình phát triển đô thị trên toàn tỉnh giai đoạn đến năm 2016 - 2030. Ưu tiên bố trí quỹ đất quy hoạch nhà ở, khu dân cư. Triển khai xây dựng nhà ở cho đối tượng thu nhập thấp tại thành phố Hà Tĩnh với quy mô 3,98ha, 6 khối nhà ở xã hội liên thông 9-11 tầng (khoảng 1.000 căn hộ), kết cấu hạ tầng đồng bộ, tổng mức đầu tư dự kiến 479 tỷ đồng. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ nhà ở cho đối tượng xã hội; đã hoàn thành 4.057/5.118 nhà ở (đạt 79%) cho người có công, hoàn thành 719/720 nhà ở phòng tránh bão lụt cho hộ nghèo (đạt 99%). Dự án phát triển thành phố loại II (ADB) được tập trung chỉ đạo theo đúng tiến độ cam kết với nhà tài trợ và đã khởi công xây dựng các hạng mục công trình.

1.5. Phát triển khu vực dịch vụ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 34.679 tỷ đồng, giảm 7,2% so với cùng kỳ; trong đó: bán lẻ hàng hóa giảm 4,8%; dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 20%%; du lịch lữ hành giảm 4,5%; dịch vụ khác giảm 15,18%. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 130 triệu USD, tăng 4,59% so với cùng kỳ, đạt 90,4% kế hoạch, trong đó xuất khẩu chè tăng 3,39%, sợi và sản phẩm may mặc tăng 12,1%, thủy sản giảm 45,41%. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.200 triệu USD, giảm 48,81% so với cùng kỳ, chủ yếu do dự án Formosa bước sang giai đoạn hoàn thiện nên nhu cầu nhập khẩu máy móc thiết bị giảm.

Đến nay đã hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý 101/130 chợ theo kế hoạch; đưa chợ Hồng Lĩnh đi vào hoạt động, thu hút 11 doanh nghiệp đầu tư chợ với tổng mức đầu tư trên 315 tỷ đồng; 63 chợ đạt chuẩn chợ nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tổ chức hiệu quả các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, phiên chợ bán lẻ hàng Việt... Chấn chỉnh hoạt động kinh doanh xăng dầu, xây dựng quy hoạch hệ thống kho xăng dầu từ 210m3 đến 5.000m3, triển khai chuyển đổi kinh doanh xăng E5 theo lộ trình của Chính phủ.

Công tác quản lý thị trường được tăng cường, phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại được đẩy mạnh; đầu năm đến nay đã xử lý 4.819 vụ vi phạm, tăng 18,5% so với cùng kỳ. Thị trường giá cả ổn định, hàng hóa phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, không xảy ra tình trạng găm hàng, đầu cơ ép giá.

Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch gặp nhiều khó khăn do tác động của sự cố môi trường biển. Lượng khách du lịch đến tỉnh ta ước đạt khoảng 1,1 triệu lượt khách, giảm 31% so với năm 2015 và bằng 66% kế hoạch; trong đó khách quốc tế ước đạt 18.000 lượt, giảm 22% so với năm 2015 và bằng 75% kế hoạch; khách nội địa ước đạt 1,082 triệu lượt, giảm 31% và bằng 72% kế hoạch. Do lượng khách du lịch giảm nên sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động du lịch và người lao động trực tiếp gặp nhiều khó khăn, doanh thu từ hoạt động du lịch biển dự kiến giảm khoảng 80-90% và doanh thu của các đơn vị kinh doanh du lịch ngoài du lịch biển cũng giảm từ 30-40% so với năm 2015.

Tổng nguồn vốn tín dụng huy động ước đạt 34.615 tỷ đồng, tăng 12,95% so với đầu năm; dư nợ cho vay đạt 32.074 tỷ đồng, tăng 19,53%; nợ xấu trong giới hạn cho phép, chỉ chiếm 1,5% tổng dư nợ. Doanh số cho vay vốn tín dụng cả năm ước đạt trên 50.000 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2015. Các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh như: Tiếp tục cho vay hỗ trợ lãi suất đối với với 4.874 khách hàng với doanh số cho vay 743 tỷ đồng, dư nợ cho vay hỗ trợ lãi suất đạt 2.444 tỷ đồng; thực hiện cơ cấu lại thời hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn nợ cho 1.873 khách hàng với dư nợ được cơ cấu, điều chỉnh kỳ hạn là 243 tỷ đồng; miễn giảm lãi cho 575 khách hàng, với số tiền miễn giảm là 2.097 triệu đồng.

1.6. Về thu chi ngân sách:

Thu nội địa cả năm phấn đấu đạt khoảng 5.450 tỷ đồng (số còn phải thực hiện từ nay đến hết năm là gần 1.200 tỷ), đòi hỏi phải có các giải pháp quyết liệt mới có thể đạt được; mức thu này tăng 0,6% kế hoạch Trung ương giao nhưng chỉ đạt 72,6% kế hoạch HĐND tỉnh. Thu thuế xuất nhập khẩu ước đạt 2.000 tỷ đồng, đạt 38,46% kế hoạch Trung ương giao và 28,57% kế hoạch HĐND tỉnh.

Đã tập trung cân đối thu chi ngân sách, có nhiều giải pháp tiết kiệm chi thường xuyên nên chi ngân sách cơ bản đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên, đảm bảo an sinh xã hội và các nhiệm vụ cấp bách của tỉnh. Tính đến ngày 21/11/2016 chi ngân sách đạt 9.358 tỷ đồng; trong đó chi đầu tư phát triển 3.423 tỷ đồng, các nhiệm vụ chi thường xuyên 5.935 tỷ đồng.

1.7. Về đầu tư phát triển:

Tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2016 ước đạt 42.556 tỷ đồng, giảm 54% so với năm 2015 và đạt 63,4% kế hoạch; trong đó: Nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ và ODA khoảng 6.957 tỷ đồng, giảm 5,9% và đạt 57 % kế hoạch; đầu tư của doanh nghiệp trong nước và khu vực dân cư khoảng 11.000 tỷ đồng, tăng 4,7% và bằng 76,7% kế hoạch; khu vực FDI đạt khoảng 23.166 tỷ đồng, giảm 67,4% so với năm 2015 và bằng 56,2% so với kế hoạch.

Do nguồn vốn đầu tư toàn xã hội giảm mạnh nên dự kiến tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng giảm 46,59% so với năm 2015; ngoài ra, việc giảm vốn đầu tư cũng tác động lớn đến phát triển của ngành công nghiệp, nhất là lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng[[11]](#footnote-11), thương mại dịch vụ và ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh.

1.8. Về phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư:

- Thành lập mới 930 doanh nghiệp[[12]](#footnote-12), tăng 7,9% so với năm 2015. Kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân phát triển nhanh, thành lập mới 230 hợp tác xã và đăng ký mới gần 4.000 hộ kinh doanh; tỷ lệ hợp tác xã chuyển đổi toàn tỉnh đạt 97,64%; đã có 11/13 huyện, thành phố, thị xã hoàn thành chuyển đổi hợp tác xã[[13]](#footnote-13). Số hộ kinh doanh có đăng ký tăng nhanh, chiếm 82,8% tổng số hộ kinh doanh ổn định.

Tăng cường công tác hậu kiểm, rà soát doanh nghiệp trên địa bàn 13/13 huyện, thành phố, thị xã. Kết quả rà soát đến nay có 6.234 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc có tên trên Hệ thống đăng ký kinh doanh quốc gia, trong đó 4.831 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đang hoạt động, 143 tạm ngừng, 1.260 không hoạt động. Đối với số doanh nghiệp không hoạt động, đã thu hồi 180 doanh nghiệp, còn lại sẽ thực hiện thủ tục thu hồi trong thời gian tới.

Quyết định chủ trương đầu tư 108 dự án (tăng 22 dự án so với năm 2015 nhưng số vốn đăng ký giảm 4.123 tỷ đồng), bao gồm 100 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký trên 8.000 tỷ đồng và 08 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký 155 triệu USD; trong đó có 26 dự án đăng ký đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng, gồm 19 dự án trong nước vốn đăng ký 1.850 tỷ đồng và 7 dự án nước ngoài vốn đăng ký 154,125 triệu USD. Một số dự án quy mô vốn lớn được quyết định chủ trương đầu tư như: Dự án Phúc Lạc viên Đài hóa thân hoàn vũ tại xã Bắc Sơn; Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng và khu vui chơi giải trí Vinperl Cửa Sót, tại xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà; Nhà máy sản xuất gỗ ván ép MDF, HDF tại huyện Vũ Quang.

Nhìn chung, việc triển khai các dự án trong thời gian gần đây đã có những dấu hiệu tích cực, các dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư trong các năm 2015, 2016 có tiến độ triển khai khá, một số dự án chậm tiến độ trước đây nay nhà đầu tư đã khởi động lại và đang tích cực triển khai như: Khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh (khu đô thị HUD); các dự án thương mại, khu đô thị,... Tổng số vốn thực hiện các dự án năm 2016 ước đạt khoảng 4.218 tỷ đồng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, giám sát thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn, nhằm nắm bắt những khó khăn vướng mắc của các nhà đầu tư để kịp thời có biện pháp tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ dự án, đồng thời chấn chỉnh, xử các vi phạm của nhà đầu tư, đảm bảo hoạt động đầu tư lành mạnh, hiệu quả. Năm 2016 đã tiến hành kiểm tra rà soát 60 dự án có dấu hiệu triển khai chậm, qua rà soát đã thu hồi 06 dự án chậm tiến độ, không có khả năng tiếp tục thực hiện; đối với các dự án còn lại đã có văn bản đôn đốc, nhắc nhở các nhà đầu tư khắc phục khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, sớm đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả.

**2. Các lĩnh vực văn hóa -xã hội**

2.1. Giáo dục đào tạo:

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở được củng cố, duy trì; chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh phổ thông ổn định. Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2016 có 77/91 em dự thi đạt giải (xếp thứ 4 cả nước về số lượng giải). Tổ chức tốt kỳ thi khoa học kỹ thuật các cấp cho học sinh THPT và tham gia kỳ thi cấp quốc gia[[14]](#footnote-14). Hoạt động đổi mới giáo dục theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XI được triển khai tích cực. Các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ được triển khai thực hiện quyết liệt và có hiệu quả; đã bồi dưỡng công tác quản lý cho 407 cán bộ quản lý các trường học, bồi dưỡng chuyên môn cho 8.032 giáo viên cốt cán và 18.927 giáo viên đại trà, bồi dưỡng kỹ năng cho 1.183 giáo viên tiếng Anh. Công tác phân luồng học sinh có nhiều chuyển biến, năm học 2015-2016 có 982/17.975 học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp; có 2817/17.263 học sinh tốt nghiệp THPT vào học trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề; năm 2016 có 10.705/18.048 học sinh dự thi THPT đăng ký tuyển sinh vào ĐH, CĐ, đạt tỷ lệ 58,9%, giảm 9,4% so với năm 2015. Hà Tĩnh được Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá hoàn thành tốt 19/19 chỉ tiêu công tác, trong đó 15 chỉ tiêu dẫn đầu; là 1 trong 18 tỉnh, thành phố được Bộ tặng cờ thi đua xuất sắc.

2.2. Lĩnh vực y tế:

Đã chủ động triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, không để dịch lớn xẩy ra trên địa bàn[[15]](#footnote-15). Thực hiện các dự án Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số đạt chỉ tiêu, kế hoạch, đã tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ em, ước đạt 87% tăng 2% so với kế hoạch. Bước đầu triển khai các chính sách quy định mới về BHYT, về giá dịch vụ khám chữa bệnh. Đã chú trọng phát triển chuyên môn, kỹ thuật nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa Kỳ Anh đã triển khai nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị bệnh[[16]](#footnote-16). Tổ chức thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, dự kiến cả năm số lượt khám bệnh là 2.950.000 lượt, trong đó khám tại bệnh viện tuyến tỉnh, huyện 1.176.000 lượt, tăng 11%; điều trị nội trú 204.700 bệnh nhân, tăng 13%. Văn hóa giao tiếp, ứng xử và tinh thần thái độ phục vụ người bệnh có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực y tế được tăng cường. Tập trung quyết liệt bảo đảm an toàn thực phẩm sau sự cố ô nhiễm môi trường biển[[17]](#footnote-17). Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, đặc biệt là quản lý, thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT được đẩy mạnh. Tỷ lệ BHYT của tỉnh đạt 82%.

Về công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: Từ đầu năm đến nay các đoàn kiểm tra liên ngành và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã tiến hành kiểm tra 350 cơ sở, trong đó phát hiện, xử lý 46 cơ sở vi phạm.

2.3. Lĩnh vực văn hóa:

Năm 2016 đã tu bổ, tôn tạo cho 60 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh, xếp hạng 19 di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh; đến nay, toàn tỉnh có 426 di tích được xếp hạng cấp tỉnh, 77 di tích cấp quốc gia, 2 di tích Quốc gia đặc biệt. Mộc bản Trường học Phúc Giang được Chương trình Ký ức thế giới của UNESCO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương công nhận là Di sản tư liệu. Tổ chức tốt lễ đón Bằng công nhận Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia Lễ hội Hải Thượng Lãn Ông và Kỷ niệm 225 ngày mất của Đại Danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác. Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh nhà thơ Xuân Diệu. Duy trì, phát triển các CLB Dân ca Ví, Giặm, CLB Ca Trù; đến nay, toàn tỉnh có 76 Câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm, 02 câu lạc bộ ca Trù, 02 câu lạc bộ Trò Kiều. Tham gia liên hoan nghệ thuật 5 nước Việt Nam, Lào, Campuchia, Myanmar, Thái Lan tại tỉnh Quảng Trị, giành 01 huy chương vàng, 03 huy chương bạc. Tham gia Liên hoan đàn hát dân ca 03 miền tại Kiên Giang giành 01 huy chương vàng, 2 huy chương bạc. Sưu tầm và nhập kho trên 100 hiện vật, trong đó có các hiện vật giá trị như: mặt trống đồng niên đại trên 2000 năm, Bia đá của Thiệu Trị (1841) ở đèo Ngang. Hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh được tổ chức theo đúng tinh thần Chỉ thị 27, Chỉ thị 41 của Trung ương.

Tổ chức 11 giải thể thao cấp tỉnh; tham gia các giải thể thao quốc gia, quốc tế và đã giành được 118 huy chương các loại (35 HCV, 37 HCB và 46 HCĐ), trong đó có 15 huy chương quốc tế (06 HCV, 04 HCB và 01 HCĐ).

2.4. Thông tin, truyền thông:

Công tác báo chí xuất bản có nhiều đổi mới; QLNN về thông tin điện tử, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở được quan tâm và phát huy tác dụng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND các cấp. Hạ tầng và các dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển đúng quy hoạch; tần số vô tuyến điện được kiểm soát và xử lý nhiễu theo quy định, bảo đảm thông tin trong mọi tình huống; dịch vụ Bưu chính, Viễn thông, Internet phát triển đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu nhân dân; công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin phục vụ chỉ đạo điều hành của các cấp được đảm bảo; các doanh nghiệp ổn định, phát triển[[18]](#footnote-18). Đã xây dựng Đề án và Kế hoạch triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về ứng dụng CNTT nhằm cải thiện tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020; Triển khai xây dựng mới 141 dịch vụ công mức độ 3 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn (nâng tổng số dịch vụ công trực tuyến mức 3 của tỉnh là 527). Vận hành có hiệu quả phần mềm điều hành tác nghiệp (IO), phần mềm gửi nhận văn bản điện tử từ Văn phòng UBND tỉnh đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã đáp ứng liên thông và đảm bảo kết nối với trục gửi nhận văn bản của Chính phủ. Công tác an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn được đảm bảo.

2.5. Công tác dạy nghề, việc làm, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội:

Tuyển mới đào tạo nghề 14.750 người, đạt 101,72% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%. Tập trung các giải pháp giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, ưu tiên cho người dân vùng bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển, giải quyết việc làm mới cho trên 21.860 lao động, đạt 91% kế hoạch, trong đó xuất khẩu lao động 6.200 người. Xây dựng Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 11,4% năm 2015 xuống còn 10,37% (giảm 1,03%)[[19]](#footnote-19). Hỗ trợ ổn định đời sống cho nhân dân bị ảnh hưởng sự cố môi trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng, đảm bảo an sinh xã hội[[20]](#footnote-20); giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp 3.515 lao động; cấp mới, cấp lại 2.943 giấy phép lao động nước ngoài. Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội, hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tiếp tục được quan tâm.

2.6. Khoa học và công nghệ:

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các Đề án về khoa học và công nghệ như: Đề án Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu của tỉnh đến năm 2020; Đề án Ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh giai đoạn 2014 - 2016, định hướng đến năm 2020; Đề án Bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chủ yếu của tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2020. Công tác sở hữu trí tuệ được đẩy mạnh. Công tác quản lý về tiêu chuẩn đo lường chất lượng được chú trọng, nhất là kiểm định bắt buộc các phương tiện đo trên địa bàn tỉnh. Hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất có nhiều kết quả nổi bật, một số mô hình được đưa vào ứng dụng trong thực tiễn góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất[[21]](#footnote-21). Đã xây dựng Đề án phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016.

1. **Về công tác quản lý tài nguyên, môi trường**

Đã tập trung chỉ đạo hoàn thành công tác đo đạc, cấp giấy CNQSD đất trên địa bàn tỉnh. Đến nay đã cấp giấy cho tổ chức đạt trên 98%; cấp giấy lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân đạt 98,9%; cấp, đổi giấy chứng nhận gắn với đo đạc bản đồ địa chính cho hộ gia đình, cá nhân đạt 90,5% nhu cầu; 10 huyện, thị xã đã hoàn thành, còn Nghi Xuân, thị xã Kỳ Anh và TP.Hà Tĩnh đang phấn đấu hoàn thành trong năm 2016; cấp giấy đất lâm nghiệp đạt 99,9% nhu cầu; hoàn thành đo vẽ bản đồ địa chính cho 234/234 xã và đo vẽ bản đồ đất lâm nghiệp cho 138/138 xã trên địa bàn toàn tỉnh. Triển khai dự án đo vẽ bản đồ, cắm mốc ranh giới, cấp giấy CNQSD đất cho các nông lâm trường với quy mô 65.000 ha, đến nay đã hoàn thành đo vẽ, cắm mốc ranh giới và đo đạc bản đồ đạt 65% khối lượng, dự kiến hoàn thành trong quý I/2017. Tiếp tục rà soát, xác định lại giá tính thuế tài nguyên, đôn đốc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2016. Kiểm tra rà soát các tổ chức hoạt động khoáng sản trái phép, đặc biệt là tình trạng khai thác cát trái phép trên các tuyến sông.

Ngay sau khi xẩy ra sự cố môi trường biển, tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và các cơ quan chuyên môn tiến hành kiểm tra, lấy mẫu, quan trắc, theo dõi diễn biến tình hình; thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý và khuyến cáo các giải pháp làm sạch môi trường; hoàn thành lắp đặt kết nối online từ trạm quan trắc tự động việc xả thải của Công ty TNHH gang thép hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Công ty Formosa) về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành Trung ương kiểm tra và xác định nguyên nhân gây sự cố môi trường. Công ty Formosa Hà Tĩnh đã nhận trách nhiệm, đồng thời công khai xin lỗi Chính phủ, nhân dân Việt Nam; thực hiện bồi thường thiệt hại kinh tế cho người dân, bồi thường xử lý môi trường biển, số tiền 500 triệu USD (tương đương 11.500 tỷ đồng); cam kết khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế của hệ thống xử lý chất thải, hoàn chỉnh quy trình công nghệ sản xuất đảm bảo xử lý triệt để chất thải độc hại trước khi thải ra môi trường; không để tái diễn sự cố môi trường như vừa qua; phối hợp với các Bộ, ngành Việt Nam và các tỉnh miền Trung xây dựng các giải pháp đồng bộ, không để xảy ra sự cố môi trường tương tự... Tỉnh cũng đã thành lập Tổ công tác giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty Formosa. Đến nay, Công ty đã khắc phục được 45/53 hành vi vi phạm[[22]](#footnote-22), 08 hành vi còn lại Công ty đang tiếp tục khắc phục[[23]](#footnote-23). Việc khắc phục sự cố và các hoạt động của Formosa được các cơ quan chức năng giám sát chặt chẽ.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các ngành, địa phương tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở sản xuất có nguồn xả thải lớn; đã chỉ đạo kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với dự án Chăn nuôi bò giống và bò thịt Bình Hà, dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I, các dự án chăn nuôi và các tổ chức xả thải ra biển (19 tổ chức), qua thanh tra, kiểm tra đã xử phạt hành chính Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn Hà Tĩnh, Công ty Chăn nuôi Bình Hà và một số cơ sở chăn nuôi khác.

**4. Lĩnh vực nội vụ, cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh**

Tập trung chỉ đạo, phối hợp triển khai tốt nhiệm vụ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; thành tích chung của tỉnh về công tác tổ chức bầu cử đã được Hội đồng bầu cử quốc gia ghi nhận, tặng bằng khen. Tổ chức thi tuyển 86 chỉ tiêu công chức năm 2016, đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch, chặt chẽ; được dư luận xã hội và nhân dân đồng tình; đến nay đang thực hiện các nội dung theo kế hoạch và chuẩn bị công bố kết quả thi tuyển.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 về quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Thực hiện phân kỳ thời gian giải quyết 1.463 thủ tục hành chính của các ngành, lĩnh vực (trong đó có 1.394 thủ tục hành chính nội bộ các ngành và 69 thủ tục hành chính liên thông). Sau chuẩn hóa và phân kỳ, có 306 thủ tục hành chính được thực hiện đơn giản hóa, trong đó có cắt giảm được 436 thành phần hồ sơ và giảm được 3.116,5 ngày về thời gian giải quyết.

Đôn đốc, hướng dẫn việc cập nhật, sử dụng phần mềm quản lý công chức, viên chức và phối hợp thực hiện tập huấn nhân rộng cho các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh. Đến nay, đã cập nhật 35.190 hồ sơ công chức, viên chức của 22 sở, ban, ngành; 13 UBND cấp huyện; 262 UBND cấp xã và 07 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; thực hiện kiểm tra cải cách hành chính theo kế hoạch tại 17 đơn vị và thanh tra công vụ tại 04 đơn vị; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho 115 công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, 110 lãnh đạo và công chức làm công tác cải cách hành chính.

Thực hiện Kết luận 05-KL/TU của ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, thành lập Ban chỉ đạo, các ban thực thi; chỉ đạo tất cả các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành xây dựng các đề án. Đến nay đã thành lập Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh; hoàn thành xây dựng Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Tĩnh và đang tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thí điểm xây dựng Đề án thành lập Trung tâm hành chính công cấp huyện.

Đã ban hành Chương trình hành động số 219/CTr-UBND ngày 15/7/2016 triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ với mục tiêu cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp. Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; sau đối thoại, UBND tỉnh đã giao Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời giải quyết các đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp. Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh và đã đi vào hoạt động, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong việc theo dõi, đôn đốc xử lý các hồ sơ thủ tục, kiến nghị của doanh nghiệp đảm bảo kịp thời, hiệu quả. UBND tỉnh cũng đã ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp đến năm 2020.

**5. Công tác thanh tra, tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí; đối ngoại**

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đã triển khai 483 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 3.245 đơn vị, cá nhân; qua thanh tra phát hiện sai phạm tại 886 đơn vị với tổng số tiền 44.507 triệu đồng và 30.929m2 đất; trong đó, kiến nghị thu hồi vào ngân sách Nhà nước 15.927 triệu đồng, xử lý khác 28.580 triệu đồng và 30.929m2 đất; xử phạt hành chính 883 trường hợp với số tiền 3.134 triệu đồng; kiến nghị xử lý hành chính 11 tập thể, 32 cá nhân. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo giải quyết ngay tại cơ sở, giải quyết cơ bản các vụ việc tồn đọng, các kiến nghị, phản ánh cơ bản đã được cơ quan nhà nước tập trung xử lý, đạt tỷ lệ 88%.

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được nâng cao về chất lượng, đảm bảo đúng tiến độ, góp phần hoàn thiện và thực thi có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý triển khai tích cực, hướng về cơ sở. Trong đó, tập trung tuyên truyền và triển khai thực hiện có chất lượng các Luật, Bộ luật đã được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 10; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiểu biết, hạn chế rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, chuẩn hóa các thủ tục hành chính theo ngành, lĩnh vực.

Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng. Đã tổ chức đón tiếp và làm việc với nhiều đoàn Đại sứ quán các nước và các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến thăm và tìm cơ hội đầu tư tại Hà Tĩnh[[24]](#footnote-24). Tổ chức thành công Hội nghị cấp cao thường niên giữa 02 tỉnh Hà Tĩnh – Khăm Muộn (Lào).

**6. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm chắc tình hình. Hoàn thành tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 2 đơn vị huyện Kỳ Anh và thị xã Hồng Lĩnh; diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã 65/65 đơn vị (đạt 100% kế hoạch) và giao quân năm 2016 đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng tốt.

Các lực lượng chức năng, các địa phương đã liên tục mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm. Thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, phát hiện, giải quyết tốt tình hình liên quan đến bầu cử Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Bảo vệ an toàn các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đoàn khách quốc tế, các sự kiện chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn. Xử lý kịp thời các tình huống phức tạp phát sinh liên quan đến một số đối tượng kích động, lôi kéo nhân dân phản ứng xung quanh sự cố môi trường.

Vê tai nạn giao thông, xẩy ra 177 vụ, làm chết 147 người, bị thương 89 người. So với cùng kỳ năm 2015 tăng 12 vụ, tăng 11 người chết.

**7. Công tác khôi phục sản xuất và ổn định đời sống cho người dân bị ảnh hưởng môi trường**

- Công tác hỗ trợ ổn định đời sống cho người dân:

UBND tỉnh đã chủ động ban hành các chính sách hỗ trợ các hộ nuôi trồng thủy hải sản bị thiệt hại, hỗ trợ mở các cửa hàng kinh doanh hải sản an toàn, hỗ trợ gạo cho các hộ bị ảnh hưởng, tiền cho các chủ tàu dưới 90CV, thu mua muối cho người dân, hỗ trợ tiền điện cho các kho đông lạnh dự trữ hải sản và các chính sách khác theo Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Đã hỗ trợ 6.240,484 tấn gạo cho 19.247 hộ, 67.988 số khẩu; hỗ trợ cho các chủ tàu, thuyền không lắp máy và lắp máy dưới 900CV với 5.012 chiếc, số tiền 23.066,5 triệu đồng; hỗ trợ 100% phí mua thẻ BHYT với 2.847 thẻ được cấp mới; hỗ trợ thành lập 25 cửa hàng kinh doanh hải sản an toàn, số tiền 125 triệu đồng; hỗ trợ 50% chi phí tiền điện các kho đông lạnh tạm trữ hải sản từ tháng 4 đến tháng 9/2016 (đã cấp kinh phí đợt 1 cho 35 cơ sở với số tiền 561,28 triệu đồng); hỗ trợ 100% lãi suất vay ngân hàng cho các tổ chức vay vốn mua muối cho diêm dân; hỗ trợ triển khai đóng mới 28 tàu cá trên 90CV và cải hoán 6 chiếc thành tàu trên 90CV.

Hiện nay đã cơ bản hoàn thành công tác kê khai bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường; các địa phương hiện đang tập trung thẩm định, phê duyệt và chi trả tiền cho các đối tượng bị thiệt hại.

- Tình hình khôi phục sản xuất, kinh doanh:

*Sản xuất nông nghiệp:* Hiện nay hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn đã trở lại bình thường. Số tàu khai thác ven bờ hoạt động đạt tỷ lệ từ 70 - 80%, tàu khai thác xa bờ đạt tỷ lệ từ 85 - 90%; sản lượng hải sản khai thác được thu mua và tiêu thụ hết, giá bán sản phẩm đang tăng dần. Số lượng hải sản tồn kho chưa được tiêu thụ khá lớn (1.524 tấn) chủ yếu là hải sản khai thác xung quanh thời điểm xảy ra sự cố; Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng cùng UBND tỉnh tập trung xử lý dứt điểm trong năm 2016.

Đến nay có 79,23ha/103,68ha (diện tích muối có thể sản xuất được) đang tiến hành sản xuất muối (đạt 76,4% diện tích sản xuất).

*Hoạt động du lịch:* Do sự cố môi trường xẩy ra đúng vào mùa du lịch biển nên lượng khách du lịch giảm mạnh; tuy nhiên môi trường nước biển đang phục hồi tốt và năm 2017 một số dự án lớn về du lịch biển như: dự án Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí Vinpearl - Cửa Sót; dự án Khu vui chơi giải trí thể thao đua chó và sân golf Xuân Thành sẽ đi vào hoạt động nên dự kiến hoạt động du lịch sẽ khôi phục và phát triển.

*Kinh doanh, tiêu thụ thủy, hải sản:* Ngày 20/9/2016, liên bộ: Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Nông nghiệp và PTNT đã công bố chính thức về môi trường biển và chất lượng hải sản tại 4 tỉnh miền trung; hiện nay các cơ quan chức năng đang tiếp tục giám sát chặt chẽ và lấy mẫu để phân tích chất lượng hải sản và sẽ sớm công bố đến người dân. Đến thời điểm này, tình hình kinh doanh, tiêu thụ các mặt hàng hải sản tại các chợ trên địa bàn đang có dấu hiệu tăng dần.

**II. Đánh giá chung**

1. **Những mặt đạt được**

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 với rất nhiều khó khăn thách thức; tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm, tăng trưởng kinh tế cả nước thấp hơn kế hoạch[[25]](#footnote-25), nguồn lực đầu tư giảm mạnh, diễn biến thời tiết bất lợi, sự cố môi trường ảnh hưởng nghiêm trọng, tác động lâu dài, nhiều vụ việc tồn đọng cần phải tập trung giải quyết. Tuy vậy, với nỗ lực và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; tỉnh ta đã đạt được một số kết quả tích cực, nổi bật trên những mặt, lĩnh vực sau:

1. Từng bước ổn định tình hình, khôi phục sản xuất kinh doanh sau sự cố môi trường. Sớm khắc phục thiệt hại sau hai đợt lũ lụt diện rộng. Kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định; trên một số lĩnh vực đạt được kết quả tích cực. Sản xuất nông nghiệp và công nghiệp tuy không đạt kế hoạch nhưng vẫn đạt mức tăng trưởng khá. Xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tập trung chỉ đạo, từng bước đi vào chiều sâu, thực chất. Kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ. Vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh cơ bản đáp ứng nhu cầu của các thành phần kinh tế.

Nếu loại trừ các yếu tố giảm (sản lượng điện Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng I, xây dựng Fomosa và thuế sản phẩm) thì GRDP năm 2016 dự ước tăng 10,12% so với năm 2015 (khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,89%, đóng góp 0,82 điểm phần trăm trong mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 18,43%, đóng góp 7,15 điểm phần trăm trong mức tăng chung; khu vực dịch vụ tăng 4,84%, đóng góp 2,15 điểm phần trăm). Tốc độ tăng trưởng này phản ánh đúng với thực tế giai đoạn hiện nay khi mà các công trình, dự án lớn ở tỉnh ta đã hoàn thành quá trình đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và lắp đặt máy móc thiết bị (làm giảm ngành xây dựng và thuế nhập khẩu), trong khi sản xuất còn gặp khó khăn, sản phẩm mới (thép, điện) tạo ra với khối lượng chưa lớn.

(2) Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; công tác xã hội hóa đầu tư phát triển giáo dục mầm non; chất lượng khám chữa bệnh và tinh thần phục vụ bệnh nhân có nhiều chuyển biến; phong trào xây dựng đời sống văn hoá gắn với xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh; ứng dụng CNTT trong CCHC và xây dựng chính quyền điện tử được triển khai hiệu quả. Thực hiện tốt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, các chính sách an sinh xã hội. Tăng trưởng kinh tế tuy giảm nhiều nhưng nhìn chung đời sống người dân, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn vẫn được đảm bảo (loại trừ vùng ven biển do chịu tác động trực tiếp của sự cố môi trường biển).

(3) Bảo đảm công tác điều hành ngân sách hợp lý trong điều kiện thu ngân sách khó khăn, nhu cầu chi ngân sách rất lớn. Bám sát dự toán để phân bổ, tiết kiệm triệt để các nhiệm vụ chi; chủ động các giải pháp bù đắp cơ bản phần hụt thu; bảo đảm an toàn ngân sách địa phương.

(4) Cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; trọng tâm cải cách thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả CNTT, theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục cho người dân và doanh nghiệp; được người dân, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Từng bước nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cả 3 cấp. Kịp thời chỉ đạo triển khai nhiệm vụ sắp xếp kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan đơn vị.

(5) Đã triển khai các nhiệm vụ giải pháp cụ thể, quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

Công tác đăng ký kinh doanh có nhiều đổi mới, đặc biệt là đã xây dựng đưa vào vận hành 2 phần mềm về đăng ký kinh doanh, cập nhật theo dõi, quản lý hợp tác xã, hộ kinh doanh và quản lý doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh[[26]](#footnote-26); tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đăng ký qua mạng, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp quản lý nhà nước trên lĩnh vực này. Hệ thống thông tin chính quyền - doanh nghiệp được thiết lập thông qua đối thoại, đường dây nóng, ứng dụng CNTT trực tuyến; chỉ đạo giải quyết, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, với những nỗ lực cải cách trong thực hiện Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, nhất là lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, rà soát điều kiện kinh doanh. Thủ tục thời gian gia nhập thị trường, khởi sự doanh nghiệp có bước chuyển biến tích cực, Hà Tĩnh là một trong 4 tỉnh điển hình (Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Tiền Giang, Hậu Giang) có thời gian xử lý hồ sơ đăng ký kinh doanh nhanh nhất cho doanh nghiệp, được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tuyên dương. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới và thu hút đầu tư vẫn tăng khá; số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng cao nhất từ trước tới nay.

(6) Công tác thanh tra được thực hiện theo kế hoạch; thanh tra phục vụ phòng chống tham nhũng được tăng cường. Công tác tiếp dân được duy trì; khiếu nại, tố cáo được giải quyết theo thẩm quyền ngay từ cơ sở. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

**2. Tồn tại, hạn chế**

(1) Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, có 11/19 chỉ tiêu kinh tế - xã hội không đạt kế hoạch theo Nghị quyết HĐND tỉnh; trong đó có nhiều chỉ tiêu quan trọng đạt thấp so với kế hoạch. Tăng trưởng kinh tế giảm mạnh so với năm 2015 (-17,06%). Chuyển dịch cơ cấu kinh tế không theo đúng hướng, tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng giảm từ 38,29% (năm 2015) xuống 32,07%, tỷ trọng khu vực nông nghiệp tăng từ 18,03% lên 22,69%.

(2) Thực hiện hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm, nhất là việc tích tụ, tập trung ruộng đất sản xuất quy mô lớn, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến để nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm; thu hút doanh nghiệp, nguồn lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp và tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị còn hạn chế. Một số dự án trọng tâm tái cơ cấu, chuỗi liên kết tiến độ chậm hoặc mới chỉ phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội ở diện hẹp.

(3) Xây dựng Nông thôn mới những tháng đầu năm có biểu hiện chững lại, kết quả đạt được còn thấp so với yêu cầu đặt ra; nhiều xã đã đạt chuẩn sụt giảm tiêu chí; một số nhiệm vụ trọng tâm như đánh giá hiệu quả chuỗi liên kết sản xuất, xây dựng Đề án huyện đạt chuẩn nông thôn mới chậm tiến độ. Khối lượng nợ xây dựng cơ bản nông thôn mới còn lớn và sẽ tiếp tục tăng nếu không có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, thanh toán nợ đọng gặp khó khăn do các công trình nợ xây dựng cơ bản chủ yếu là công trình do cấp xã, cấp huyện quyết định đầu tư.

(4) Công nghiệp chưa tạo được bước đột phá lớn, tăng trưởng chủ yếu vẫn dựa vào các cơ sở sản xuất hiện có, chưa có sản phẩm mới tăng thêm trong năm, nhiều dự án đầu tư sản xuất công nghiệp chậm tiến độ[[27]](#footnote-27). Lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch gặp nhiều khó khăn, không đạt tăng trưởng. Các dự án kinh doanh dịch vụ lưu trú, khai thác nhà xưởng tại Khu kinh tế Vũng Áng chịu ảnh hưởng nặng nề sau sự cố môi trường, Khu du lịch dịch vụ Tàu Voi, Khách sạn Mường Thanh giảm 70% số lượng phòng cho thuê, Nhà máy đông lạnh Nam Hà Tĩnh hoạt động cầm chừng do không có nguyên liệu.

(5) Thu ngân sách đạt thấp so với kế hoạch HĐND tỉnh giao, hụt thu nhiều so với dự toán, ảnh hưởng lớn đến dự toán chi từ nguồn tăng thu. Một số khoản chi gặp khó khăn, chưa đáp ứng được nhu cầu và dự toán HĐND tỉnh giao, như chi thực hiện các đề án, chính sách từ nguồn tăng thu mới đạt khoảng 50% dự toán và các khoản chi từ nguồn tăng thu chưa được bố trí do thu ngân sách đạt thấp.

(6) Mặc dù số lượng doanh nghiệp tăng khá nhanh thời gian qua nhưng chất lượng các doanh nghiệp của tỉnh còn thấp, hầu hết là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và doanh nghiệp vừa (chiếm khoảng 98% tổng số doanh nghiệp của tỉnh)[[28]](#footnote-28), số vốn điều lệ thấp, chưa tạo nhiều việc làm và chủ yếu tập trung ở khu vực thương mại dịch vụ (chiếm khoảng 40%) và xây dựng (chiếm khoảng 30%); khu vực công nghiệp chỉ chiếm khoảng 15-20% và nông nghiệp chỉ chiếm khoảng 10%.

Do hạn chế về nguồn vốn, năng lực quản trị, trình độ công nghệ và tiếp cận thông tin thị trường nên hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chưa cao, chưa có nhiều sản phẩm tạo được thương hiệu; hầu hết các doanh nghiệp chưa xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn, việc nắm bắt các chính sách pháp luật còn hạn chế, chủ doanh nghiệp đa số chưa được đào tạo kiến thức về quản lý doanh nghiệp, việc điều hành doanh nghiệp chủ yếu bằng kinh nghiệm bản thân dẫn đến không thích ứng kịp thời với những thay đổi, biến động nhanh chóng của thị trường và khó khăn trong việc tham gia hội nhập. Đặc biệt, phần lớn doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và thương mại dịch vụ, do đó năm 2016 khi vốn đầu tư giảm mạnh đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, số doanh nghiệp tạm ngừng và giải thể tăng cao so với năm 2015, trong đó có 166 doanh nghiệp tạm ngừng (tăng 93%), 159 doanh nghiệp giải thể (tăng 54,4%), số doanh nghiệp có mã số quản lý thuế ngừng hoạt động chiếm 39,7%, doanh nghiệp có phát sinh thuế chỉ chiếm 31,8% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động.

(7) Lĩnh vực đầu tư và tài nguyên môi trường:

Việc triển khai nhiều dự án lớn còn chậm; một số dự án đã thu hồi đất nhưng việc đánh giá, xử lý tài sản còn nhiều vướng mắc, kéo dài làm ảnh hưởng đến việc kêu gọi thu hút đầu tư các nhà đầu tư khác vào khu đất đã thu hồi[[29]](#footnote-29). Công tác quản lý môi trường còn bộc lộ nhiều hạn chế; thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thiếu chặt chẽ; kiểm tra sau thẩm định chưa thường xuyên; thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước Trung ương, địa phương và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát các dự án lớn.

(8) Lĩnh vực xã hội:

Chất lượng giáo dục toàn diện còn hạn chế. Việc triển khai mô hình trường học mới (VNEN) còn nhiều bất cập; tình trạng đội ngũ giáo viên vừa thừa vừa thiếu, mất cân bằng trong cơ cấu; điều kiện bảo đảm để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày còn hạn chế; mặc dù tỷ lệ đậu tốt nghiệp kỳ thi THPT quốc gia đạt 95%, tuy nhiên điểm thành phần ngoại ngữ xếp vị trí thấp so với các tỉnh thành. Tổ chức, bộ máy y tế chưa ổn định, thiếu bác sỹ và nhân lực chất lượng cao. Cơ cấu tổ chức, năng lực đội ngũ cán bộ, chất lượng hoạt động của các Trung tâm y tế tuyến huyện và trạm y tế còn nhiều khó khăn; tình trạng quá tải xẩy ra hầu hết bệnh viện các tuyến. Công tác đào tạo nghề chưa gắn với nhu cầu tuyển dụng lao động. Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất còn hạn chế. Công tác quản lý truyền thông, báo chí còn thiếu chặt chẽ; quy định về phát ngôn báo chí chưa được thực hiện nghiêm túc. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ở một số địa phương, đơn vị chưa tốt, thuần phong mỹ tục chưa được phát huy.

Tỉnh chưa đến thời kỳ dân số vàng đã đi vào thời kỳ dân số già, tỷ lệ dân số trên 60 tuổi chiếm 15,6%; thuộc nhóm 5 tỉnh có tỉ lệ di cư cao nhất cả nước; chỉ số phát triển con người HDI thuộc nhóm thấp; mức sinh còn cao. Đây là những yếu tố tác động ảnh hưởng đến phát triển bền vững thời gian tới.

(9) Cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tuy chuyển biến tích cực nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Triển khai xây dựng các đề án rà soát tinh giảm bộ máy, biên chế theo Kết luận 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn chậm. Việc xây dựng văn hóa công sở tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức và còn mang tính hình thức.

(10) Tuy đã tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết một số vụ việc tồn đọng nhưng chưa dứt điểm, tiến độ còn chậm, trong đó có những vụ việc tồn đọng kéo dài nhiều năm gây bức xúc trong dư luận, nhất là vụ việc cấp đất sai quy hoạch, đối tượng, thẩm quyền khu vực phía Nam cầu Bến Thủy, vụ việc cấp phép khai thác mỏ đá núi Nam Giới cho Công ty cổ phần xây dựng I Hà Tĩnh, thanh tra việc thực hiện chính sách đối với người có công, các vụ việc tồn đọng tại TX Kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng.

(11) Tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp, đặc biệt là sau sự cố môi trường biển, các thế lực phản động, phần tử xấu lợi dụng kích động người dân tụ tập, tuần hành, phản đối gây phức tạp tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là tại thị xã Kỳ Anh. Tai nạn giao thông tăng cả số vụ và số người chết so với năm 2015.

**3. Nguyên nhân**

***3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được:***

- Nhân tố hàng đầu, cũng là quan trọng nhất, đó là công tác lãnh đạo chỉ đạo, giám sát và tổ chức thực hiện của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh có nhiều đổi mới, chú trọng thực chất, hiệu quả; điều hành khách quan, dân chủ; kiên định, bản lĩnh trước khó khăn thách thức, tạo được đoàn kết thống nhất, vượt qua khó khăn thách thức, được dư luận xã hội ủng hộ, nhân dân chia sẻ, đồng thuận.

- Các chủ trương, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh được UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo triển khai, cụ thể hóa bằng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình hành động và tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2016, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp các ngành bám sát các chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm của tỉnh; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị quan trọng.

- Được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Chính phủ, bộ ngành Trung ương cùng vào cuộc quyết liệt, khẩn trương, chủ động chỉ đạo xử lý giải quyết sự cố môi trường, thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ sản xuất, đời sống, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ nguồn lực từ các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, con em quê hương Hà Tĩnh ở trong nước và nước ngoài.

- Công tác dân vận, mặt trận, kiểm tra giám sát được tăng cường, hướng về cơ sở, cùng phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị. Công tác thông tin tuyên truyền đối với các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội bảo đảm kịp thời, định hướng tốt dư luận, tạo được đồng thuận xã hội. Đã chủ động ngăn chặn, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ, đặc biệt trong sự cố môi trường vừa qua.

***3.2. Nguyên nhân của mặt tồn tại, hạn chế:***

*Nguyên nhân khách quan:* Tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm, kinh tế trong nước còn gặp nhiều khó khăn. Quy mô nền kinh tế của tỉnh ta còn nhỏ, tăng trưởng kinh tế những năm qua phụ thuộc nhiều vào vốn đầu tư, trong đó vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chiếm tỷ trọng lớn (70%), mức độ duy trì nguồn vốn này không ổn định, nên khi nguồn vốn này giảm đã tác động mạnh đến tăng trưởng kinh tế. Sự cố môi trường biển đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, xã hội, môi trường đầu tư và còn phát sinh những hệ lụy khác; cùng với đó, liên tiếp các đợt mưa lũ gây thiệt hại nặng nề đến sản xuất và đời sống của người dân.

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, nguồn vốn đầu tư bổ sung từ ngân sách nhà nước giảm nhiều so với những năm trước. Nguồn lực hạn chế trong khi phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ bảo đảm cho yêu cầu đầu tư phát triển; đặc biệt là nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị, thực hiện các đề án chính sách. Các dự án lớn dự kiến là động lực cho tăng trưởng kinh tế năm 2016 chưa hoàn thành để đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả và một số dự án quan trọng khác triển khai chậm tiến độ

*Nguyên nhân chủ quan:*

1. Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nên việc xây dựng, tính toán các chỉ tiêu đang chủ yếu dựa trên nền kết quả của nhiệm kỳ 2011 – 2015 và mục tiêu Nghị quyết giai đoạn 2016 - 2020 mà chưa lường hết những khó khăn, thách thức; nên một số chỉ tiêu đề ra còn cao so với khả năng thực hiện.
2. Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực, vụ việc còn yếu kém, thiếu kịp thời. Quản lý nhà nước trên một số mặt còn hạn chế, tổ chức bộ máy của nhiều cơ quan, đơn vị còn cồng kềnh, nặng nề, hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao. Đặc biệt từ sự cố môi trường biển cho thấy công tác kiểm tra giám sát của cơ quan nhà nước thiếu chặt chẽ, còn chủ quan, xem nhẹ, thậm chí buông lỏng công tác quản lý.

(3) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới ở nhiều địa phương có biểu hiện chững lại. Trong thực hiện các tiêu chí chỉ mới chú trọng xây dựng kết cấu hạ tầng, chưa thường xuyên quan tâm chỉ đạo tổ chức sản xuất, nhất là sản xuất liên kết, sản xuất theo chuỗi giá trị. Công tác kiểm tra, đôn đốc chưa được quan tâm đúng mức. Các địa phương chưa nghiêm túc thực hiện các quy định trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, chạy theo thành tích, việc xác định mục tiêu và tiến độ triển khai chương trình chưa căn cứ vào khả năng huy động nguồn lực.

(4) Cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp thiếu đồng bộ, chưa tạo được sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư. Thu hút đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp còn hạn chế, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao và các dự án sử dụng nhiều lao động.

(5) Thu ngân sách giảm mạnh do có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng; trong đó có 3 nhóm nguyên nhân chủ yếu sau: *Một là,* tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp; lĩnh vực tạo nguồn thu lớn từ tổng vốn đầu tư phát triển xã hội giảm mạnh; doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh[[30]](#footnote-30). *Hai là*, nhiều nguồn thu lớn có phát sinh năm 2015 và các năm trước nhưng không có phát sinh thuế năm 2016[[31]](#footnote-31). *Ba là*, sự cố môi trường biển ảnh hưởng lớn đến thu ngân sách, nhất là địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng, thị xã Kỳ Anh và các huyện lân cận;

(6) Một số địa phương chưa thực sự chủ động, tích cực trong công tác bồi thường, GPMB, chậm xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc; các chủ đầu tư thiếu quyết liệt, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án. Công tác quản lý nhà nước về môi trường còn buông lỏng, bị động, năng lực chuyên môn hạn chế, cơ chế phối hợp quản lý, kiểm tra giám sát thiếu đồng bộ, hiệu quả.

(7) Ngành Giáo dục triển khai áp dụng mô hình trường học mới VNEN còn vội vàng, chưa tổng kết đánh giá đã nhân rộng thực hiện, chưa lường hết khó khăn về điều kiện thực hiện như: đội ngũ, cơ sở vật chất, công tác tuyên truyền, chưa tạo được sự đồng thuận của xã hội đã ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, tâm tư nhân dân; cơ cấu, bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên còn bất cập; việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong trường phổ thông chưa đạt được yêu cầu đề ra. Thông tuyến BHYT làm tăng số lượng bệnh nhân tuyến trên; cơ sở vật chất thiết bị y tế một số nơi còn thiếu và xuống cấp. Nguồn lực bố trí thực hiện các đề án chính sách phát triển nói chung và phát triển văn hóa xã hội nói riêng còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

(8) Một số ngành, địa phương chưa sâu sát nắm tình hình, còn lúng túng trong việc xử lý các vụ việc phát sinh trên địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý, dẫn đến phải dành nhiều nhân lực, thời gian khi cần tập trung xử lý các sự vụ nổi cộm cấp bách, đã làm ảnh hưởng nhiều đến thực hiện các nhiệm vụ chính của ngành mình, địa phương mình.

(9) Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị còn thiếu trách nhiệm, xem nhẹ, chỉ đạo không kịp thời nhiệm vụ cải cách hành chính; chưa chủ động, quyết liệt trong việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao nên xử các công việc còn chậm trễ, chất lượng tham mưu chưa cao. Đội ngũ biên chế công chức lớn nhưng chưa hiệu quả, chưa đáp ứng yêu cầu; việc quản lý, theo dõi, đánh giá chất lượng hàng năm của đội ngũ cán bộ, công chức còn khó khăn. Việc thực hiện Chỉ thị 35 và Kết luận 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính có dấu hiệu buông lỏng. Một số ngành, địa phương người đứng đầu thực hiện chưa nghiêm túc quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; tạo dư luận không tốt về vai trò quản lý của ngành, chính quyền địa phương.

***3.3. Nguyên nhân giảm sâu chỉ tiêu tăng trưởng GRDP (giảm 17,06%):*** Đây là chỉ tiêu quan trọng, tác động ảnh hưởng tới việc thực hiện mục tiêu phát triển và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội tổng hợp khác. Các nguyên nhân chủ yếu làm tốc độ tăng trưởng giảm là:

(i) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giảm mạnh so với năm 2015 (giảm 54%) và đạt thấp so với dự kiến kế hoạch (bằng 63,4%), trong đó chủ yếu do khu vực FDI giảm mạnh (giảm 67,4%). Nguyên nhân giảm vốn FDI là do dự án Formosa bước sang giai đoạn hoàn thiện nên vốn đầu tư giảm (giảm 68,5% so với năm 2015); dự án Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II và dự án đầu tư bến 5,6 cảng Vũng Áng chưa triển khai xây dựng trong năm như dự kiến. Do giảm vốn đầu tư nên tăng trưởng trưởng của ngành xây dựng giảm 46,59% so với năm 2015, làm giảm 12,46 điểm phần trăm của tăng trưởng chung.

(ii) Nhà máy thép Formosa chưa đi vào sản xuất như dự kiến, sản lượng thép chỉ đạt 0,2 triệu tấn (sản xuất thử từ phôi nhập khẩu)/kế hoạch 1,8 triệu tấn và Tổ máy số 1 Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I gặp sự cố phải ngừng sản xuất từ đầu năm đến tháng 9/2016 mới đi vào hoạt động nên đã làm giảm 11.733 tỷ đồng giá trị sản xuất của ngành công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010), tương đương làm giảm -57,84 điểm phần trăm tăng trưởng của ngành công nghiệp và làm giảm 6,97 điểm phần trăm của tăng trưởng chung. Đây cũng chính là nguyên nhân làm giảm chỉ số tăng sản xuất công nghiệp chỉ đạt 15,37% thẩm hơn nhiều so với kế hoạch đề ra là 187%.

(iii) Thuế sản phẩm (*gồm: Thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu)* trừ (-) trợ cấp sản phẩm giảm mạnh: Hiện nay, thực hiện tính chỉ tiêu GRDP theo giá cơ bản thì thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm được tính trực tiếp vào GRDP. Năm 2016 thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm giảm 47,09% so với năm 2015 đã làm giảm - 6,7 điểm phần của tăng trưởng chung.

(iv) Tác động của sự cố môi trường và ảnh hưởng của mưa lũ trong tháng 10/2016 đã tác động mạnh đến sản xuất nông nghiệp, dịch vụ du lịch và một số lĩnh vực khác. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ đạt mức tăng trưởng 4,89%, thấp hơn mức dự kiến kế hoạch là 7,73% và chỉ đóng 0,82 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung, trong đó riêng ngành thủy sản giảm 18,16%, làm giảm 0,24 điểm phần trăm của trưởng chung. Các ngành thương mại và dịch vụ chỉ đạt tốc độ tăng trưởng 1,34% so với năm 2015 và chỉ đóng góp 0,41% điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung, trong đó riêng tốc độ tăng trưởng của du lịch giảm 23,9% so với cùng kỳ.

Như vậy**,** trong mức tăng trưởng chung -17,06% thì khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản đóng góp 0,82 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp -11,59 điểm phần trăm (trong đó công nghiệp đóng góp 0,87 điểm phần trăm và xây dựng đóng góp -12,46 điểm phần trăm); khu vực dịch vụ đóng góp -6,3 điểm phần trăm (trong đó các ngành thương mại, dịch vụ đóng góp 0,41 điểm phần trăm và thuế sản phẩm trừ (-) trừ cấp sản phẩm đóng góp -6,7 điểm phần trăm).

**Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017**

Dự báo năm 2017 tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực còn diễn biến phức tạp, khó lường; kinh tế trong nước vẫn đang còn khó khăn. Đối với tỉnh ta, quy mô nền kinh tế còn nhỏ, trình độ phát triển và sức cạnh tranh thấp; nguồn lực đầu tư còn hạn chế trong khi nhu cầu đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ, đề án chính sách theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh là rất lớn[[32]](#footnote-32); kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được yêu cầu; tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường.

Tuy vậy, năm 2017 cũng có những thuận lợi cơ bản: kinh tế thế giới phục hồi và tăng trưởng cao hơn năm 2016[[33]](#footnote-33); trong nước, kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; những nỗ lực, quyết tâm của Chính phủ trong việc xây dựng Nhà nước kiến tạo, liêm chính, hành động, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, sẽ tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế. Đối với tỉnh ta có những thuận lợi riêng như: Tổ chức bộ máy chính quyền các cấp đi vào ổn định; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận; những khó khăn thách thức thời gian qua mang lại nhiều bài học kinh nghiệm; những biện pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đang phát huy tác dụng; các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng của sự cố môi trường đang dần khôi phục sản xuất; các dự án lớn thực hiện thời gian qua sẽ đi vào hoạt động, bắt đầu phát huy hiệu quả đầu tư[[34]](#footnote-34) là nhân tố quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và mở ra cơ hội thu hút đầu tư vào tỉnh.

**I. Mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

Xây dựng kế hoạch năm 2017 trên tinh thần bám sát, triển khai kịp thời Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Đề án tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; các nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 và các đề án chính sách phát triển, định hướng chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Đồng thời các cấp, các ngành phải nhận thức đúng tình hình của tỉnh, đánh giá đúng thực chất các vấn đề nội tại của nền kinh tế để từ đó xác định các mục tiêu nhiệm vụ phù hợp, có tính khả cao thi trong việc tổ chức thực hiện, nhằm định hướng nền kinh tế của tỉnh theo hướng phát triển nhanh, chất lượng, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao và bền vững, trong đó chú trọng công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Với quan điểm và tinh thần đó, UBND tỉnh xác định mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 như sau:

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; mở rộng hội nhập. Tập tung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đa dạng hoá các hình thức thu hút đầu tư và loại hình đầu tư để phát triển khu vực công nghiệp và dịch vụ du lịch. Chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại nông nghiệp. Xây dựng đô thị văn minh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án trọng điểm. Tiếp tục phát triển văn hoá xã hội, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị- xã hội.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

a) Về kinh tế:

- Tổng sản phẩm (GRDP) tăng 10,6% so với năm 2016[[35]](#footnote-35), trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,5%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 18,5% (công nghiệp tăng 58,9%; xây dựng giảm 18,15%); khu vực dịch vụ tăng 8,4% (các ngành thương mại và dịch vụ tăng 8%, thuế sản phẩm - trợ cấp sản phẩm tăng 10%).

- Sản lượng lương thực trên 51 vạn tấn.

- Kim ngạch XK hàng hóa của các DN trong tỉnh đạt 285 triệu USD[[36]](#footnote-36).

- Thu ngân sách trên địa bàn phấn đấu đạt 7.700 tỷ đồng; trong đó: thu nội địa 6.000 tỷ đồng (thu từ thuế, phí 5.000 tỷ đồng; thu từ tiền đất 1.000 tỷ đồng); thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.700 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 35.000 tỷ đồng, giảm 17,7% (giảm tương đương 7.556 tỷ đồng) so với năm 2016; trong đó: vốn đầu tư công 7.537 tỷ đồng[[37]](#footnote-37) (giảm 822,4 tỷ đồng); vốn đầu tư của doanh nghiệp trong nước và dân cư 14.000 tỷ đồng[[38]](#footnote-38) (tăng 2.968 tỷ đồng) và vốn FDI là 13.463 tỷ đồng[[39]](#footnote-39) (giảm 9.703 tỷ đồng).

- Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 1.000 doanh nghiệp.

- Nâng mức độ đạt chuẩn nông thôn mới của tất cả các tiêu chí, bình quân lên 1,2 lần; số tiêu chí đạt chuẩn tăng thêm ít nhất bình quân 2 tiêu chí/xã; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 15 tiêu chí; số khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu đạt chuẩn tăng thêm là 30 khu; số vườn mẫu đạt chuẩn tăng thêm là 200 Vườn; không còn xã dưới 10 tiêu chí; có thêm ít nhất 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có 1-2 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 52,7%.

b) Về xã hội: Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 84%; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống 12%; Tỷ lệ giường bệnh trên 1 vạn dân (không bao gồm giường của trạm y tế) đạt 19,8 giường; Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm từ 1,5-2%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 58,5%; giải quyết việc làm mới cho 22.000 người.

c) Về môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom đạt 93%; tập trung cao công tác xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, tỷ lệ số cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 75%[[40]](#footnote-40)

**3. Các nhiệm vụ trọng tâm**

Tập trung rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 và hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách giai đoạn 2017-2020. Tiếp tục tái cơ cấu các ngành kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tăng cường thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp. Tập trung cao cho xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài, nhất là tại Khu kinh tế Vũng Áng và thị xã Kỳ Anh.

Trong đó, xác định cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hoàn thiện hệ thống chính sách phát triển giai đoạn 2016 - 2020 là khâu đột phá trong năm 2017. Đây là 3 nhiệm vụ tác động tương hỗ, liên quan chặt chẽ, cần phải được tập trung chỉ đạo thường xuyên, hướng tới mục tiêu tạo thuận lợi nhất cho thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh của Hà Tĩnh, huy động được tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển trong điều kiện hạn chế về nguồn lực ngân sách, bảo đảm thúc đẩy tăng trưởng, phát triển đồng bộ các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo mục tiêu nhiệm vụ được giao.

**II. Định hướng và giải pháp phát triển**

**1. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; hoàn thiện cơ chế, chính sách giai đoạn 2017 - 2020**

Sớm đề xuất Trung ương triển khai xây dựng Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội liên vùng ven biển các tỉnh Bắc Trung bộ; đồng thời cho phép điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2050, gắn với việc xây dựng Đề án phát triển kinh tế biển và ven biển của tỉnh. Với phương châm không phát triển kinh tế bằng mọi giá, theo đó: (1) Tiếp tục khẳng định phát triển Khu kinh tế Vũng Áng trở thành khu kinh tế động lực của khu vực và cả nước; (2) Phát triển cụm ngành công nghiệp nặng dọc dải ven biển ở quy mô vừa phải, phù hợp; từ đó cần phải nghiên cứu, đánh giá khách quan về việc triển khai dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, giai đoạn 2 của dự án Formosa, các dự án Nhiệt điện Vũng Áng...; chú trọng phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ ít gây ô nhiễm môi trường; (3) Phát triển dịch vụ du lịch, nuôi trồng, đánh bắt thủy hải sản; đồng thời tiếp tục tập trung cao cho xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển đô thị.

Rà soát, đánh giá kỹ tác động, hiệu quả của từng chính sách của tỉnh đã ban hành giai đoạn 2011 - 2015; trên cơ sở đó khẩn trương xây dựng ban hành hệ thống cơ chế, chính sách giai đoạn 2017-2020, đảm bảo tập trung, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả trong đó chú trọng vào những lĩnh vực cần phải được khuyến khích phát triển, tạo động lực lan tỏa cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là ưu tiên các chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; đồng thời đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối, huy động nguồn lực trong điều kiện và tình hình mới, tránh dàn trải để việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách có tính khả thi và đạt kết quả cao nhất.

**2. Đẩy nhanh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng**

2.1. Tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới; tập trung khôi phục sản xuất sau sự cố môi trường

*Tập trung chỉ đạo, kiên trì thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại nông nghiệp.* Trọng tâm là tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, củng cố, phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp gắn với chuỗi liên kết sản xuất sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực như chăn nuôi lợn, bò, hươu, sản xuất cam, bưởi Phúc Trạch, rau củ quả trên cát...phát huy hiệu quả kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững.

Khẩn trương khôi phục sản xuất sau mưa lũ năm 2016, thu hoạch nhanh gọn vụ Đông, tái phục hồi diện tích cây ăn quả (cam, bưởi). Chủ động xây dựng khung lịch thời vụ hợp lý, quản lý chặt chẽ nguồn giống, cơ cấu giống, vật tư đảm bảo chất lượng, phấn đấu đạt kết quả toàn diện ngay từ vụ Xuân. Thực hiện các mô hình tích tụ, tập trung ruộng đất theo hình thức cho thuê, chuyển nhượng, góp đất sản xuất cánh đồng lớn; gắn với chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, màu sang mở rộng liên kết sản xuất cây thức ăn chăn nuôi. Tháo gỡ khó khăn, tổ chức sản xuất thực sự hiệu quả 145,5ha diện tích rau củ quả trên cát đã lắp đặt hệ thống tưới theo chuỗi liên kết; chưa mở rộng tại các vùng, điểm sản xuất mới. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở, vùng chăn nuôi tập trung, dự án chăn nuôi quy mô lớn, xử lý nghiêm các hộ/cơ sở vi phạm. Tổ chức rà soát, kiểm tra hoạt động tại 14 cơ sở lợn nái đã được hưởng chính sách đặc thù (theo QĐ 2811), yêu cầu thực hiện đầy đủ, kịp thời cam kết ưu tiên cung cấp con giống cho các HTX, THT. Sơ kết Kế hoạch 498/KH-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh về phát triển chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ, ưu tiên phát triển ở những vùng có điều kiện về đất đai, đảm bảo tiêu chí chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, môi trường. Rà soát các dự án chăn nuôi bò, thực hiện nghiêm các cam kết đầu tư, trước mắt ổn định sản xuất với quy mô hiện có để từng bước mở rộng bảo đảm khả thi, hiệu quả.

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; chỉ đạo các địa phương hoàn thành trao giấy CNQSD đất, xây dựng phương án cụ thể và tổ chức hướng dẫn cho các hộ dân đã được giao đất, rừng về công tác bảo vệ rừng, sử dụng đất để phát triển sản xuất nông lâm kết hợp, bảo đảm phát huy hiệu quả và quản lý bền vững; rà soát, thu hồi 957,4ha đất, rừng của các công ty lâm nghiệp[[41]](#footnote-41) đang tranh chấp, lấn chiếm chuyển về các địa phương để giao cho các hộ dân, cộng đồng quản lý. Xây dựng và triển khai Đề án về khai thác tiềm năng, lợi thế rừng và đất rừng. Nhân rộng các mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VIETGAP, sản phẩm sạch, kết nối với các chuỗi cửa hàng tiêu thụ nông sản.

*Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*một cách toàn diện, thực chất, đi vào chiều sâu, bền vững.Nâng cao mức độ đạt chuẩn tất cả các tiêu chí, đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị. Phát triển và nâng cao chất lượng xây dựng các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu; tạo chuyển biến rõ nét về môi trường; quan tâm cao văn hóa, giáo dục; ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội; nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của người dân. Đa dạng hóa, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; giảm nợ đọng xây dựng cơ bản, tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng vượt quá khả năng cân đối nguồn lực.

*Tập trung khôi phục, phát triển sản xuất nuôi trồng, khai thác thủy sản, gắn với phục hồi, tái tạo nguồn lợi thủy sản sau sự cố môi trường*. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng kinh phí bồi thường do sự cố môi trường ưu tiên vào tái đầu tư nâng cao hiệu quả sản xuất, ổn định cuộc sống lâu dài. Xây dựng kế hoạch, tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện chính sách khôi phục, phát triển sản xuất, hỗ trợ cải hoán, đóng mới tàu công suất từ 90CV trở lên, phấn đấu phát triển thêm trên 100 tàu, nâng đội tàu xa bờ lên 380 chiếc. Hỗ trợ đầu tư nâng cấp trang thiết bị, lưới ngư cụ, gắn với đào tạo cấp chứng chỉ thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên, kỹ thuật khai thác xa bờ; vay vốn khôi phục sản xuất, xử lý nợ và hỗ trợ tiền lãi suất vay; hỗ trợ cho các cơ sở tạm trữ và tiêu thụ sản phẩm thủy sản; các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, chuyển đổi nghề, gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nông nghiệp vùng bãi ngang. Tăng cường quản lý khai thác thủy sản, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác vùng lộng, ven bờ, hạn chế sử dụng ngư cụ đánh bắt tầng đáy. Thường xuyên giám sát, lấy mẫu, chứng nhận sản phẩm hải sản an toàn để người tiêu dùng yên tâm, thúc đẩy thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; trước mắt tập trung xử lý lượng hải sản tồn đọng tại các kho đông lạnh.

Tăng cường quan trắc, cảnh báo môi trường, dịch bệnh tại các vùng nuôi tập trung, vùng cửa sông ven biển. Phát triển nuôi thâm canh, công nghiệp, công nghệ cao, phấn đấu đạt trên 1.000 ha; thực hiện tái tạo nguồn lợi thủy sản, bổ sung nguồn giống cá vào các hồ đập, sông ngòi, thủy vực tự nhiên; nhân rộng các mô hình nuôi cá nước ngọt, tận dụng diện tích đất hoang hóa, đất nông nghiệp kém hiệu quả, kết hợp cá – lúa, diện tích mặt nước các ao hồ, khe suối để nuôi các loại cá có giá trị kinh tế cao như: cá diêu hồng, trê lai, trắm, trôi, mè, cá rô phi đơn tính,...

2.2. Đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp để sớm đưa vào hoạt động có hiệu quả, trong đó tập trung chỉ đạo Công ty Formosa khẩn trương khắc phục đầy đủ các vi phạm để sớm đưa dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương đi vào hoạt động. Đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thủ tục theo quy định, sớm khởi công xây dựng dự án Trung tâm dệt, may Hồng Lĩnh; dự án Nhà máy Nhiệt điện II; các cầu cảng: 3,4,5,6 cảng Vũng Áng; dự án Nhà máy sản xuất ván MDF tại cụm công nghiệp Vũ Quang và các dự án công nghiệp khác. Tổ chức rà soát, đánh giá khách quan, khoa học các tác động về kinh tế, môi trường, xã hội đối với một số dự án lớn trên địa bàn như: Dự án Khai thác mỏ sắt Thạch Khê, các Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng,... để có cơ sở xem xét trình cơ quan có thẩm quyền quyết định việc tiếp tục triển khai các dự án nhằm đảm bảo phát triển một cách có hiệu quả, bền vững về kinh tế, xã hội và đảm bảo về môi trường

Quan tâm đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, trong đó chú trọng huy động các nguồn lực xã hội hóa, ưu tiên thu hút các dự án đầu tư theo hình thức PPP. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp đủ mạnh nhằm thu hút các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước có kinh nghiệm về đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp để đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, tạo sức hấp dẫn, khuyến khích thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp. Xây dựng triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp hiện có đầu tư theo chiều sâu, đổi mới công nghệ sản xuất.

2.3. Phát triển và nâng cao chất lượng khu vực dịch vụ:

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương mại nội địa gắn với thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tiêu thụ hàng hóa sản xuất trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thương mại nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới đến năm 2020. Hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh và khai thác chợ theo kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo có hiệu quả cao nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ, trung tâm thương mại cả ở khu vực thành thị và khu vực nông thôn theo đúng quy hoạch; trong đó tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc để sớm triển khai xây dựng chợ Thạch Hà, chợ huyện Hương Khê, chợ Cương Gián, bến chợ Giang Đình - Nghi Xuân và các chợ đã được quyết định chủ trương đầu tư. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển xuất khẩu của tỉnh đến năm 2020; xúc tiến xuất khẩu hiệu quả; tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, nhất là các sản phẩm nông nghiệp như: Cam, bưởi Phúc Trạch, các loại rau củ quả, thịt (lợn, bò), thủy hải sản... nhằm đảm bảo đầu ra ổn định, tăng giá trị, hiệu quả sản xuất cho người dân và doanh nhiệp, góp phần đẩy nhanh tái cấu sản xuất ngành nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường và các giải pháp bình ổn thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân.

Thực hiện các giải pháp khôi phục hoạt động ngành du lịch biển do tác động của sự cố môi trường. Trong đó tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về du lịch Hà Tĩnh, xây dựng các tua, tuyến du lịch; chú trọng khai thác thị trường du lịch trong nước và quốc tế, nhất là thị trường Lào, Thái Lan và các nước trong khu vực Đông Nam Á. Chấn chỉnh công tác quản lý khai thác du lịch tại các khu du lịch biển và các điểm du lịch văn hóa, tâm linh trên địa bàn, nhất là về giá cả các loại dịch vụ, môi trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của các Ban quản lý, các cơ sở kinh doanh du lịch. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án về du lịch, nhất là dự án Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinpearl – Cửa Sót (Lộc Hà), dự án Trung tâm thể thao, giải trí đua chó và sân golf Xuân Thành... sớm đưa vào hoạt động trong mùa du lịch biển năm 2017. Rà soát, xây dựng, điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu du lịch đảm bảo đồng bộ, hiện đại, tạo lợi thế cạnh tranh, thu hút các dự án đầu tư về du lịch, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch của tỉnh. Phấn đấu năm 2017 thu hút khoảng 1,2 triệu lượt khách, trong đó 1,18 triệu lượt khách nội địa và 20.000 lượt khách quốc tế.

Đảm bảo huy động vốn đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh tế. Phấn đấu tăng nguồn vốn huy động từ 13-15%, tăng trưởng dư nợ tín dụng từ 16-18%, tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ dưới mức 2%. Mở rộng tín dụng đầu tư, ưu tiên vốn tín dụng ưu đãi cho các dự án lớn, trọng điểm và thực hiện các chính sách. Tổ chức triển khai tốt việc hướng dẫn cho vay các Chương trình theo quy định của Chính phủ và cho vay hỗ trợ khôi phục sản xuất bị ảnh hưởng sự cố môi trường.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, tăng cường thu hút đầu tư; nhằm huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển

*Tạo bước đột phá mới trong cải cách hành chính, trọng tâm là tinh giản bộ máy biên chế, cải cách thủ tục hành chính, thiết lập cơ chế liên thông, một đầu mối.* Tiếp tục triển khai toàn diện các nội dung của Chương trình cải cách hành chính để tạo chuyển biến mạnh mẽ, hiệu lực, hiệu quả điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.Hoàn thành khảo sát, triển khai phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị (thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh). Triển khai đồng bộ có hiệu quả Kế hoạch tinh giản biên chế công chức và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017, trong đó kế hoạch giảm 40 biên chế công chức và 485 chỉ tiêu số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện đề án, đưa Trung tâm hành chính công tỉnh vào hoạt động trong quý 3/2017; đồng thời chỉ đạo thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh, huyện Nghi Xuân, Đức Thọ sớm thành lập đưa vào hoạt động các Trung tâm hành chính công cấp huyện. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư để hỗ trợ tốt hơn cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, gắn với thực hiện Chỉ thị 35, Kết luận 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm túc trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ công chức sai phạm, có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Đề cao văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức; nhằm đảm bảo yêu cầu về công tác quản lý nhà nước, đồng thời vẫn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết công việc.

*Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp*. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động 219/CTr-UBND ngày 15/7/2016 về triển khai Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vừa và nhỏ; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, tăng cường phân cấp, phân quyền, xử lý nhanh chóng, kịp thời các kiến nghị của địa phương, doanh nghiệp. Ban hành quy định về trình tự thủ tục đầu tư các dự án đầu tư có sử dụng đất thay thế Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 và Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh; ban hành Quy định về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP) và dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện thủ tục hành chính, thực thi công vụ của các cơ quan, đơn vị; ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm tạo điều thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Phấn đấu trong năm 2017 chỉ số PCI của tỉnh nằm trong các tỉnh thuộc nhóm khá của cả nước.

*Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển:* Rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh; tiếp tục đổi mới cả về nội dung và hình thức xúc tiến đầu tư theo hướng cụ thể, chi tiết từng dự án, từng nhà đầu tư. Chú trọng thu hút đầu tư của các tập đoàn kinh tế lớn (nhà đầu tư chiến lược) trong và ngoài nước có tiềm lực về vốn, công nghệ và kinh nghiệm nhằm tạo động lực lan tỏa, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp trong tỉnh và công nghiệp hỗ trợ. Ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng đô thị.

Đẩy mạnh việc huy động, kết hợp đa dạng các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nhằm tạo ra lợi thế, điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch tài chính công và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công 2017 theo Nghị quyết HĐND tỉnh, nhằm phục vụ thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tập trung vốn đầu tư công cho các mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các lĩnh vực văn hóa, xã hội, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển giữa các vùng. Quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công, từ chuẩn bị đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, bố trí vốn, đấu thầu, thi công, giám sát, thanh quyết toán công trình. Thực hiện có hiệu quả các Đề án xã hội hóa huy động nguồn lực xây dựng thành phố Hà Tĩnh lên đô thị loại II, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh lên đô thị loại III.

*Đẩy mạnh thu ngân sách, kểm soát chặt chẽ các nhiệm vụ chi:* Thực hiện đồng bộ các giải pháp, phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra; trong đó chú trọng tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người nộp thuế; thực hiện tốt công tác tư vấn về thuế; tổ chức khai thác tốt các nguồn thu, nhất là từ hoạt động dịch vụ, đầu tư nước ngoài; giải quyết dứt điểm các khoản nợ đọng; chống thất thu ngân sách như buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong ngành thuế, hải quan, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế. Kiểm soát chặt chẽ nhiệm vụ chi, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; đẩy nhanh lộ trình giao tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

**4. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội**

4.1. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục đạo đức, giáo dục kỷ năng sống cho học sinh. Bố trí, sắp xếp đội ngũ hợp lý gắn với tinh giản biên chế trong giáo dục. Tăng cường quán triệt chủ trương, đường lối, phổ biến, cập nhật tình hình, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, giáo viên. Rà soát, điều chỉnh hợp lý quy hoạch hệ thống trường mầm non và phổ thông. Xây dựng đề án phát triển giáo dục đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Ưu tiên vốn đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học; khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các trường chất lượng cao. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh.

4.2. Chủ động giám sát dịch, phát hiện, phòng chống sớm, không để các dịch bệnh lớn xẩy ra, đặc biệt là các bệnh dịch mới phát sinh. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tập trung phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu. Đổi mới toàn diện công tác bệnh viện, xây dựng bệnh viện xanh sạch đẹp, an toàn, phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Huy động nguồn lực đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, trong đó đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển y tế ngoài công lập và hợp tác công tư trong khám chữa bệnh; tiếp tục đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp khu khám chữa bệnh theo yêu cầu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 144/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng phát triển quỹ BHYT, tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT của tỉnh. Thanh tra, kiểm tra để thực hiện tốt quản lý hành nghề y dược, quản lý chất lượng thuốc. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

4.3. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020. Tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo, phát huy hệ thống di sản văn hóa cả vật thể và phi vật thể gắn với phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao. Chú trọng phát triển cả thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

4.4. Triển khai đồng bộ và hiệu quả các chính sách, Chương trình, dự án về giảm nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 1,5-2%. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi người có công, tiếp tục quan tâm hỗ trợ nhà ở, tìm kiếm, quy tập hài cốt, xác định danh tính liệt sĩ. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm. Phát triển thị trường lao động, hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm cho người dân, nhất là ở vùng bị thiên tai, sự cố môi trường. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống bảo hiểm xã hội, trợ giúp xã hội. Phát triển nhà ở xã hội, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án: Nhà ở công nhân và người lao động tại Khu Kinh tế Vũng Áng; Nhà ở xã hội tại phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án về phòng chống ma tuý, mại dâm, buôn bán người. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chiến lược quốc gia Bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020.

4.5. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ về công nghệ cao, công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất, đời sống. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sáng tạo, phát triển thị trường khoa học công nghệ, sáng kiến nâng cao năng suất lao động đáp ứng yêu cầu phát triển. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu với doanh nghiệp, coi doanh nghiệp là trung tâm đổi mới, sáng tạo. Xây dựng Đề án phát triển công nghệ sinh học phục vụ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa kinh tế- xã hội của tỉnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

4.6.Đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thúc đẩy phát triển thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở gắn với bảo vệ chủ quyền biên giới, biển, đảo. Phát triển đồng bộ, toàn diện các hệ thống thông tin hiện đại, nhiều dịch vụ, tiện ích mới, đảm bảo tốt thông tin liên lạc ở các vùng, miền và trong mọi tình huống, Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng CNTT trong CCHC, hoạt động cung cấp dịch vụ hành chính công và xây dựng Chính quyền điện tử các cấp, Thành phố thông minh, nâng cao chỉ số công khai, minh bạch. Triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về ứng dụng CNTT nhằm cải thiện tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020; đề án Đài truyền thanh không dây; đề án số hóa truyền hình mặt đất; đề án Bưu điện văn hóa xã gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

**5. Tăng cường quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, nhất là những lĩnh vực thời gian qua còn bộc lộ hạn chế, yếu kém**

Các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị bám sát chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đảm bảo hiệu lực, hiệu quả tốt nhất, không bỏ sót nhiệm vụ theo chức năng đã quy định; đồng thời, người đứng đầu phải có cơ chế kiểm soát việc tổ chức triển khai kịp thời các chỉ đạo của tỉnh; xử lý nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc công việc thuộc cấp nào trước hết cấp đó phải tập trung giải quyết, khắc phục tình trạng né trách, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên. Tổ chức rà soát, lưu giữ hồ sơ tài liệu đảm bảo đầy đủ, đúng quy định của pháp luật, xây dựng cơ sở thông tin dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình, địa phương mình; nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh khiếu kiện, trong đó cần tập trung cao cho một số lĩnh vực sau:

* *Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:*Tập trung hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh và cấp huyện; xây dựng hồ sơ địa chính gắn với đo đạc bản đồ địa chính; hoàn thành dự án đo vẽ bản đồ, cắm mốc ranh giới, cấp giấy CNQSD đất các nông lâm trường; triển khai thực hiện giai đoạn 2 Đề án tăng cường quản lý đối với các nông, lâm trường quốc doanh và Dự án tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

Tiếp tục phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, giám sát Công ty Formosa khắc phục 08 lỗi vi phạm còn lại, thực hiện các cam kết và các nội dung theo Thông báo số 18/TB-BTNMT ngày 09/8/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Yêu cầu công ty Formosa hoàn thành xây dựng các hạng mục xử lý nước thải như hồ sinh học, hồ xử lý sự cố đảm bảo kỹ thuật, đảm bảo điều kiện xử lý an toàn tuyệt đối; lắp đặt đầy đủ hệ thống xử lý khí thải tại các vị trí có phát sinh khí thải và hệ thống quan trắc liên tục tự động tại các vị trí thải khí thải có nguy cơ độc hại cao để lập hồ sơ phân loại, thống kê phát thải các loại chất thải rắn trong quá trình hoạt động sản xuất của Công ty; thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị, niêm phong thiết bị theo đúng quy định đối với các thiết bị quan trắc tự động nước thải và khí thải; kết nối dữ liệu với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát nước thải, khí thải. Tiếp tục duy trì hoạt động của Tổ công tác giám sát hoạt động của Công ty Formosa.

Kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường khi thẩm định dự án đầu tư và toàn bộ quá trình hoạt động của dự án, bao gồm cả giai đoạn khởi công, xây dựng, vận hành thử nghiệm. Nâng cao chất lượng thẩm định đánh giá tác động môi trường; thực hiện nghiêm việc xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào vận hành chính thức. Kiểm tra soát xét lại công tác bảo vệ môi trường của tất cả các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chăn nuôi... có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Tập trung kiểm tra xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt là khai thác cát lòng sông.

* *Tăng cường công tác quản lý chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm.* Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý nhà nước chính quyền các cấp đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng chương trình truyền thông chủ động trên Báo Hà Tĩnh, các tạp chí, bản tin và trên sóng phát thanh, truyền hình, truyền thanh từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao chất lượng, năng lực quản lý nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác ATVSTP. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm thực hiện quy định của pháp luật về ATVSTP. Kiên quyết xử lý vi phạm trong sản xuất, sơ chế, chế biến thực phẩm; nuôi trồng, sản xuất, chế biến nông, lâm sản, thủy sản; sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố... Ngăn chặn việc sản xuất, kinh doanh hàng thực phẩm giả, kém chất lượng, quá hạn sử dụng... vi phạm pháp luật về ATVSTP.
* *Tăng cường công tác quản lý thị trường*, *chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém, chất lượng*. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường, nhằm phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vận chuyển, tàng trữ, buôn bán các chất gây nghiện, pháo, văn hóa phẩm có nội dung xấu, đồ chơi kích động bạo lực; sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng nhập lậu, hàng không đảm bảo chất lượng, vi phạm an toàn thực phẩm, vi phạm về giá, đo lường; buôn bán giết mổ gia súc, gia cầm không qua kiểm dịch, nhập lậu không rõ nguồn gốc xuất xứ...; Tập trung chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm.
* *Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư, xây dựng*: Kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và các quy định hiện hành; trong đó phân định rõ về trách nhiệm quản lý nhà nước cũng như các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, nhằm kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản, tuyệt đối không để phát sinh nợ. Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, đánh giá đầu tư, để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm trong đầu tư, xây dựng. Tập trung chỉ đạo, thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm, các dự án trong địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng. Tiếp tục rà soát các dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư nhiều năm nhưng triển khai chậm hoặc chưa triển khai để có phương án xử lý, trường hợp nhà đầu tư không có khả năng tiếp tục thực hiện dự án thì kiên quyết thu hồi theo quy định của pháp luật để tạo quỹ đất thu hút các nhà đầu tư khác; đồng thời tập trung xử lý dứt điểm tài sản dự án đầu tư trên đất đối với các khu đất đã thu hồi dự án theo đúng quy định của pháp luật.

**6. Xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài, đặc biệt là các vụ việc tồn đọng tại thị xã Kỳ Anh**

Xây dựng lộ trình, kế hoạch, khung thời gian và giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị nhằm tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài như: việc cấp đất sai quy hoạch, đối tượng, thẩm quyền khu vực phía Nam cầu Bến Thủy; việc cấp phép khai thác mỏ đá núi Nam Giới của Công ty cổ phần xây dựng I Hà Tĩnh; việc chấp hành chính sách pháp luật đối với Công ty TNHH Việt Nhật Vũng Áng; thanh tra việc thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi người có công... theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh lịch sử và thực tiễn; đảm bảo thấu tình, đạt lý, không để phát sinh khiếu nại, khiếu kiện sau khi xử lý

Đối với các vụ việc tồn đọng tại thị xã Kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng: Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, sẽ chỉ đạo xử lý dứt điểm trong năm 2017, nhằm tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để triển khai các dự án và tăng cường thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Vũng Áng.

Cùng với đó, tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức, cõ quan, ðõn vị ðể xảy ra sai phạm, gây bất bình trong nhân dân, gây thiệt hại kinh tế, ảnh hưởng đến việc triển khai nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị; nhằm bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

**7. Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí; hoạt động tư pháp, đối ngoại**

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không chồng chéo và có trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; nâng cao chất lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết tốt các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh ngay từ cơ sở, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Thực hiện có hiệu quả các hoạt động đối ngoại, mở rộng quan hệ hợp tác với các tỉnh, các nước trong khu vực; chủ động đôn đốc triển khai thực hiện các cam kết hợp tác với các tổ chức quốc tế.

**8. Quốc phòng, an ninh**

Tăng cường phối hợp hoạt động giữa lực lượng quân sự, công an, biên phòng; thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, diễn tập khu vực phòng thủ và công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, hậu cần, kỹ thuật cho các đối tượng. Thường xuyên theo dõi, chủ động nắm và kiểm soát tình hình, kịp thời xây dựng các phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn; tập trung lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, nhất là tại các địa bàn trọng điểm. Chủ động mở các đợt cao điểm, đấu tranh, trấn áp mạnh mẽ các loại tội phạm. Đẩy mạnh các biện pháp kiềm chế và làm giảm tai nạn giao thông, các biện pháp phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, phòng chống cháy rừng.

**9. Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ**

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp trong việc phối hợp tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thông tin kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo điều hành thông qua nhiều hình thức. Định hướng thông tin đảm bảo khách quan, trung thực. Tổ chức công bố, công khai và thực hiện các quy hoạch phát triển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời công bố các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án để nhân dân biết và giám sát. Tăng cường tổ chức đối thoại và tiếp nhận các ý kiến phản biện chính sách để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017 đã đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTr HĐND tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH;  - Gửi: VB giấy + ĐT. | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

1. Chỉ tiêu kế hoạch là chi tiêu HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 12/12/2015. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ngay từ đầu năm chịu thiệt hại lớn do rét đậm, rét hại với hơn 13.000 ha lúa bị chết rét, trong đó phần lớn được gieo cấy lại; 585ha nuôi trồng thủy sản và 258 lồng, bè cá bị thiệt hại; 208 con gia súc chết rét; 118 ha lạc và 235 ha rau bị hỏng. [↑](#footnote-ref-2)
3. Sự cố môi trường biển vào đầu tháng 4/2016 đã làm ảnh hưởng tới sản xuất của 6.983 tàu cá; 2.259ha nuôi ao, hồ, bãi triều; 31.692m3 nuôi lồng bè; 127ha sản xuất muối; 47.960 lao động; giá bán các mặt hàng thủy sản giảm mạnh, thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đợt mưa lũ do ảnh hưởng bão số 4 đã làm 5.684 ha lúa Hè Thu bị ngập úng, đổ ngã, 1.149ha hoa màu bị hư hỏng, 93ha chè, 16ha cây ăn quả bị đổ ngã. Các đợt mưa lũ trong tháng 10 và đầu tháng 11/2016, gây thiệt hại, hư hỏng hoàn toàn hơn 619ha lúa mùa, 2.530ha hoa màu, 1.030ha cây ăn quả (trong đó bưởi Phúc Trạch hơn 400ha) và 1.558,5ha cây trồng vụ Đông; hơn 2.325ha hồ nuôi trồng thủy sản bị ngập, mắt trắng và 1.046 tấn lương thực bị trôi, hư hỏng. [↑](#footnote-ref-4)
5. Năm 2011 là 5,43%, năm 2013: 6,64%, năm 2015: 8,11% [↑](#footnote-ref-5)
6. Cam: Diện tích trồng mới 921ha (tăng 37,5%), diện tích cho sản phẩm 2.400ha (tăng 6,3%), năng suất tăng 2,7%, sản lượng đạt 19.700 tấn (tăng 8,3%); bưởi Phúc Trạch: trồng mới 174ha, diện tích cho sản phẩm 1.272ha, năng suất 94 tạ/ha, sản lượng 10.442 tấn (tăng 4,3%); rau, củ, quả:Diện tích gieo trồng đạt 10.230ha, năng suất 70,6 tạ/ha (tăng 11,2%), sản lượng 73.149 tấn (tăng 12,5%); diện tích ngô lấy hạt 8.684ha (tăng 4,2%), sản lượng 35.433 tấn (tăng 10,2%); diện tích liên kết trồng ngô sinh khối đạt 1.025ha (tăng 600ha so với năm 2015). [↑](#footnote-ref-6)
7. Đàn bò đạt trên 223.000 con, tăng 15,8%, trong đó tỷ lệ bò lai Zêbu, bò chất lượng cao chiếm 59%, tăng 16%; Đàn lợn trên 483.000 con, tăng 4,5%, trong đó tỷ lệ nái ngoại chiếm 28,3%, tăng 18%; gia cầm tăng 14%; hươu 43.800 con, tăng 7,3%. [↑](#footnote-ref-7)
8. Gồm: liên kết với KSTM: 69 cơ sở, Công ty C.P: 83, An Phát 03, VTNN Nghệ An 01. [↑](#footnote-ref-8)
9. Trồng rừng tập trung được 6.399ha, đạt 105% KH, tăng 3,8%; cây phân tán 5,26 triệu cây, đạt 131,5% KH, tăng 31,5%; khoanh nuôi XTTS rừng 1.789ha, tăng 68%; chăm sóc rừng trồng 21.455ha, khoán bảo vệ rừng 222.877ha, đạt 100% KH;khai thác gỗ nguyên liệu rừng trồng đạt 290.000m3, tăng 22,7% so với năm 2015. [↑](#footnote-ref-9)
10. Đã kiểm tra, đánh giá phân loại 1.081 cơ sở, tái kiểm tra đối với 104 cơ sở SXKD VTNN loại C, đình chỉ KD 41 cơ sở không chấp hành đúng quy định; thành lập các Đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm tại 220 cơ sở, lấy 510 mẫu các loại, phát hiện xử lý 13 cơ sở vi phạm. Tiến hành lấy 350 mẫu thủy hải sản, muối để kiểm tra các chỉ tiêu ATTP, giám sát 45 cơ sở đông lạnh; cấp giấy chứng nhận và gián tem ATTP cho 143 lô hàng hải sản, khối lượng 1.129,3 tấn; niêm phong, xử lý đối với 38 lô hàng, số lượng 320,542 tấn không đảm bảo chất lượng. [↑](#footnote-ref-10)
11. Do nguồn vốn đầu tư đạt thấp, hoạt động đầu tư xây dựng giảm mạnh, nhu cầu vật liệu xây dựng như đá, cát... giảm nên sản xuất của các doanh nghiệp khai thác các mỏ vật liệu xây dựng gặp nhiều khó khăn, có 29 doanh nghiệp khai thác mỏ phải ngừng sản xuất, chiếm 33,7% số mỏ được cấp phép, trong đó chủ yếu là các doanh nghiệp khai thác mỏ trên địa bàn thị xã Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh (21 mỏ ngừng hoạt động). [↑](#footnote-ref-11)
12. Bao gồm: 767 doanh nghiệp; 69 chi nhánh; 28 văn phòng đại diện và 66 địa điểm kinh doanh. [↑](#footnote-ref-12)
13. Còn TX Kỳ Anh và huyện Kỳ Anh chưa hoàn thành: TX Kỳ Anh đã chuyển đổi 5/13 HTX (38,46%), huyện Kỳ Anh đã chuyển đổi 23/25 HTX (92%) [↑](#footnote-ref-13)
14. Đạt 01 giải nhất, 02 giải ba và 02 giải khuyến khích lĩnh vực. [↑](#footnote-ref-14)
15. Từ đầu năm đến nay ghi nhận 37 trường hợp mắc sốt xuất huyết, trong đó 21 cas đi từ vùng có dịch SXH về và 12 cas tại xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên; hiện tại, các trường hợp đã được điều trị khỏi. [↑](#footnote-ref-15)
16. Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã triển khai các kỹ thuật mới: Sinh học phân tử; Phẩu thuật bằng dao mổ siêu âm; Nội soi can thiệp; Khám sàng lọc và điều trị võng mạc ở trẻ sinh non; Gây chuyển dạ bằng phương pháp đạt bóng cổ tử cung; Nội soi phế quản sinh thiết; Phẩu thuật cột sống; Điều trị tất cả các bệnh ngoài da bằng dao Plasma; Điều trị đích trong ung thư; Gây tê khoang cùng ở trẻ em; Phẩu thuật nội soi lấy máu tụ sau phúc mạc; Điện châm bằng máy không kim; Điều trị bằng điện từ toàn thân. BVĐK thị xã Kỳ Anh đã triển khai 64 kỹ thuật mới thuộc các lĩnh vực: Nhi khoa, gây mê hồi sứ, phụ sản, tai - mũi - họng, phẩu thuật nội soi sản khoa [↑](#footnote-ref-16)
17. Tăng cường giám sát, kiểm tra, phối hợp các ngành lấy 976 mẫu hải sản gửi Việm Kiểm nghiệm An toàn thực phẩm Trung ương kiểm nghiệm; tiếp tục lấy mẫu thủy hải sản tầng đáy và các kho hải sản đông lạnh theo quy định của Bộ Y tế. [↑](#footnote-ref-17)
18. Gồm: Đến nay, mật độ thuê bao điện thoại đạt 86,9 thuê bao điện thoại/100 dân; 73.622 thuê bao Internet băng rộng mặt đất (28.123 thuê bao ADSL và 38.119 thuê bao FTTH và 7.217 thuê bao CATV) đạt mật độ 6 thuê bao/100 dân; Trên 1.700 BTS, đạt mật độ 6.5 BTS/1 xã; 233 điểm BĐVHX; gần 7.000 km cáp quang nội tỉnh kéo về tận xã; 100% các khu công nghiệp, khu kinh tế, 13/13 huyện, thị xã, thành phố đảm bảo hạ tầng cung cấp các dịch vụ BCVT chất lượng cao; 100% số xã có báo đọc trong ngày. [↑](#footnote-ref-18)
19. Theo tổng hợp nhanh của các huyện, thị xã, thành phố tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,03% là không đạt chỉ tiêu đề ra. Nguyên nhân: Do năm 2016 thực hiện chủ trương thắt chặt chi tiêu đầu tư công nên nguồn lực đầu tư của xã hội vào nền kinh tế thấp; phát triển của các doanh nghiệp giảm sút, nguồn lực đầu tư cho chương trình giảm nghèo hạn chế, đặc biệt ảnh hưởng lớn của lũ lụt và sự cố môi trường có 24 ngàn hộ bị ảnh hưởng. Tỷ lệ hộ nghèo ở thị xã Kỳ Anh, huyện Kỳ Anh, huyện Hương Khê tăng lên. [↑](#footnote-ref-19)
20. Thụ lý và giải quyết chế độ cho gần 13 nghìn hồ sơ người có công; chi trả kịp thời, đầy đủ các chính sách cho 46.482 người có công hưởng trợ cấp thường xuyên, 25.000 lượt người hưởng trợ cấp một lần, 17.000 đối tượng hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ, 8.500 đối tượng hưởng ưu đãi học sinh sinh viên... với tổng số kinh phí trên 1.000 tỷ đồng; thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho 67.758 đối tượng bảo trợ xã hội, kinh phí trên 315 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-20)
21. Mô hình sản xuất nước mắm sạch bằng năng lượng mặt trời đã rút ngắn 1/3 thời gian, giảm 2/3 công lao động, tăng hiệu quả kinh tế hơn 40% so với sản xuất truyền thống; công nghệ bào chế mới sản xuất viên ngậm ho từ thảo dược với hiệu quả điều trị bệnh đạt 97%; mô hình sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu cho thu nhập trên 2 tỷ đồng/ha lán trại; sử dụng phân hữu cơ vi sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp được triển khai rộng khắp trên toàn tỉnh; thụ phấn bổ sung và phòng trị bệnh đốm đen cho bưởi Phúc Trạch đạt hiệu quả cao. [↑](#footnote-ref-21)
22. Gồm 12 hành vi về thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin; 20 hành vi về quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại; 10 hành vi về vận hành các công trình xử lý chất thải và chấp hành pháp luật về tài nguyên nước; 03 hành vi về sự cố môi trường. [↑](#footnote-ref-22)
23. Gồm 01 hành vi về chuyển đổi công nghệ làm nguội than cốc từ ướt sang khô; 01 hành vi về Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu; 06 hành vi liên quan về giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường đối với một số hạng mục đã hoàn thành của dự án. [↑](#footnote-ref-23)
24. Đại sứ quán Singapore, Hoa Kỳ, Australia, Tổng Lãnh sự Lào tại Đà Nẵng và các tổ chức, doanh nghiệp: Công ty IBC Việt Nam, Công ty Kyshiro Nhật Bản, Tập Doàn Phongsavanh (Lào), Trung tâm Đào tạo Nông nghiệp Israel, Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực của Liên Hợp Quốc (FAO)… [↑](#footnote-ref-24)
25. Dự kiến đạt khoảng 6,3-6,5% (kế hoạch đề ra là 6,7%). [↑](#footnote-ref-25)
26. Trong năm 2016 đã xây dựng và đưa vào hoạt động 02 phần phần mềm: (1) Phần mềm Đăng ký kinh doanh, quản lý hợp tác xã, hộ kinh doanh; (2) Phần mềm phần mềm cập nhật công tác đăng ký, hỗ trợ theo dõi, quản lý tình trạng hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địabàn. [↑](#footnote-ref-26)
27. Dự án Nhà máy xỉ titan và hợp kim sắt Mitraco tại KKT Vũng Áng; Nhà máy chế biến bột cá và hậu cần nghề cá tại xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân; dự án Nhà máy bê tông khí chưng áp AAC tại thị xã Hồng Lĩnh; dự án Trung tâm dệt may Hồng Lĩnh; dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2... [↑](#footnote-ref-27)
28. Theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 thì tiêu chí xếp loại DN như sau:

    - DN siêu nhỏ là DN sử dụng 10 lao động trở xuống.

    - DN nhỏ: Tổng nguồn vốn từ 20 tỷ đồng trở xuống và sử dụng từ 10-200 lao động (đối với khu vực nông nghiệp, công nghiệp và xây dựng); tổng nguồn vốn từ 10 tỷ đồng trở xuống và sử dụng từ 10-50 lao động (đối với khu vực thương mại dịch vụ).

    - DN vừa: Tổng nguồn vốn từ 20 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng và sử dụng từ 200-300 lao động (đối với khu vực nông nghiệp, công nghiệp và xây dựng); tổng số nguồn vốn từ 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng và sử dụng từ 50 -100 lao động (đối với khu vực thương mại dịch vụ). [↑](#footnote-ref-28)
29. Khu đất dự án của Công ty Hong- lin Việt Nam Co.LTD và khu đất thu hồi của Công ty CP Nông lâm sản Hà Tĩnh tại Khu kinh tế Vũng; khu đất Nhà máy gang thép tại Khu kinh tế Vũng Áng, khu đất thu hồi dự án Trung tâm thương mại và căn hộ TECCO tại thành phố Hà Tĩnh… [↑](#footnote-ref-29)
30. Đầu năm 2016 giao kế hoạch nộp ngân sách cho hơn 4 nghìn doanh nghiệp, với chỉ tiêu nộp ngân sách 4.769 tỷ đồng, nhưng 10 tháng đầu năm chỉ có 2.960 doanh nghiệp có thuế nộp với số tiền thuế 2.343 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-30)
31. Phí bảo vệ môi trường hoạt động hút cát xây dựng cảng Sơn Dương của Công ty Formosa, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất của Tập đoàn VinCom, tiến thuế các đơn vị vãng lai ngoại tỉnh (thuế nhà thầu)... [↑](#footnote-ref-31)
32. Thời gian qua, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành nhiều đề án, chính sách nhưng do nguồn lực của tỉnh còn hạn chế nên kết quả thực hiện rất thấp, cụ thể như:

    - Chính sách đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân theo Nghị quyết số 21/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 và Nghị quyết số 144/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 với nhu cầu đầu tư 120 trạm y tế xã, dự kiến nhu cầu vốn đầu tư 484 tỷ đồng, trong đó NS tỉnh 222 tỷ đồng. Đến nay mới triển khai được 34 trạm y tế, NS tỉnh mới được bố trí 10 tỷ đồng/222 tỷ đồng, chỉ đạt 4,5%.

    - Đề án phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2015 và những năm tiếp theo (theo Nghị quyết 20/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 và Quyết định số 35/2012/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND tỉnh), trong đó nhu cầu vốn đầu tư NS tỉnh là 1.200 tỷ đồng, nhưng mới bố trí được 150 tỷ đồng, đạt 12,5% nhu cầu. [↑](#footnote-ref-32)
33. Theo dự báo của IMF tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2017 tăng 3,4% (năm 2016 là 3,1%), WB dự báo tăng trưởng năm 2017 tăng 2,8% (năm 2016 là 2,4%) [↑](#footnote-ref-33)
34. Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa; Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinpearl Cửa Sót; Trung tâm thương mại và căn hộ Vincom tại thành phố Hà Tĩnh; Trung tâm thể thao, dịch vụ giải trí đua chó và sân golf Xuân Thành và nhiều dự án lớn khác sẽ được triển khai xây dựng như: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II; các bến số 5,6 cảng Vũng Áng... [↑](#footnote-ref-34)
35. Tăng trưởng năm 2017 chủ yếu đóng góp từ khu vực nông nghiệp, ngành công nghiệp và khu vực dịch vụ; riêng tăng trưởng của ngành xây dựng tiếp tục giảm do giảm vốn đầu tư 2017 dự kiến vẫn thấp hơn năm 2016. Trong đó cụ thể như sau:

    - Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản dự kiến chỉ tăng ở mức khoảng 3,5% (thấp hơn dự kiến mức tăng của năm 2016 là 4,89%), nhưng cao hơn mức tăng bình quân khu vực nông nghiệp cả nước năm 2017 (dự kiến khoảng 2,2 – 2,25%); trong đó chủ yếu đóng góp từ ngành chăn nuôi (đóng góp khoảng 2,4 điểm phần trăm) do các cơ sở chăn nuôi tiếp tục phát triển, sản lượng thịt hơi xuất chuồng dự kiến đạt 140.000 tấn, tăng 18,6% so với năm 2016;

    Ngành thủy sản sẽ dần phục hồi và có mức tăng khá, dự kiến sản lượng thủy sản 48.060 tấn, tăng 22,5%. Tuy nhiên, do ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ (khoảng 15%) trong tổng giá trị sản xuất khu vực nông nghiệp nên đóng góp không lớn đóng góp 0,5 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng khu vực nông nghiệp;

    Đối với ngành trồng trọt và lâm nghiệp dự kiến sẽ không có những đột biến lớn, sản xuất cơ bản ổn định và dự kiến chỉ đóng góp lần lượt ở mức khoảng 0,4 và 0,2 điểm phần trăm tưởng của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

    - Ngành công nghiệp dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng cao (tăng 58,9% so với năm 2016) và đóng góp +9,18 điểm phần trăm cho tăng trưởng chung của nền kinh tế. Tăng trưởng cao của ngành công nghiệp chủ yếu nhờ vào sản lượng thép của dự án Formosa, dự kiến đạt khoảng 1 triệu tấn. Với 1 triệu tấn thép của Formosa sẽ đóng góp cho tăng trưởng của ngành công nghiệp +30,1 điểm và đóng góp +4,7 điểm phần trăm cho tăng trưởng chung.

    Ngoài ra, tăng trưởng của ngành công nghiệp cũng phụ thuộc nhiều vào sản lượng điện sản xuất (nhiệt điện). Dự kiến năm 2017 sản lượng điện đạt 5,576 tỷ Kwh, tăng khoảng 1,9 tỷ Kwh so với năm 2016. Với sản lượng điện như trên sẽ đóng góp cho tốc độ tăng tưởng của ngành công nghiệp 20,2 điểm phần trăm và đóng góp cho tăng trưởng chung 3,38 điểm phần trăm.

    Như vậy, có thể thấy tăng trưởng kinh tế năm 2017 (+10,6%) phụ thuộc rất lớn vào tăng trưởng của ngành công nghiệp, trong đó chủ yếu là sản xuất của dự án Formosa và nhiệt điện. Trường hợp nếu không có thép của Formosa thì tăng trưởng của ngành công nghiệp đạt khoảng 28,8% và tăng tưởng kinh tế chỉ đạt khoảng 6%. Do đó để đạt được tốc độ tăng trưởng như dự kiến thì cần phải nỗ lực và có giải pháp để sớm đưa dự án Formosa đi vào hoạt động từ giữa năm 2017.

    Tăng trưởng của ngành xây dựng dự kiến sẽ giảm khoảng 18,15% do tổng vốn đầu tư toàn xã hội giảm 17,76% so với năm 2016. Tổng vốn đầu tư xã hội năm 2017 giảm so với năm 2016 là do giảm vốn của khu vực đầu tư nước ngoài, từ 23.166 tỷ đồng năm 2016 (trong đó Fornosa chiếm khoảng 22.934 tỷ đồng) xuống còn 13.463 tỷ đồng (giảm 9.703 tỷ đồng). Các nguồn vốn đầu tư của khu vực doanh nghiệp trong nước dự kiến sẽ tăng cao hơn năm 2016, từ 4.218,6 tỷ đồng lên 6.500 tỷ đồng do có nhiều dự án lớn sẽ triển khai trong năm 2017.

    Các ngành thương mại và dịch vụ dự kiến sẽ phục hồi và có mức tăng trưởng tương đương như năm 2014 (8,63%) và năm 2015 (10,5%) do tình hình kinh tế - xã hội dần đi vào ổn định hơn, các hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển khá, đặc biệt dự án Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinpearl Cửa Sót; dự án Trung tâm thể thao, giải trí đua chó và sân golf Xuân Thành và các dự án du lịch khác đi vào hoạt động sẽ thúc đẩy dịch vụ du lịch biển phát triển. Thuế sản phẩm trừ (-) trợ cấp sản phẩm dự kiến tăng 10%, tương đương với dự kiến mức tăng các loại thuế của năm 2017 so với năm 2016. [↑](#footnote-ref-35)
36. Trong đó dự kiến xuất khẩu của Formosa khoảng 180 triệu USD. [↑](#footnote-ref-36)
37. Bao gồm cả phần vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn và vốn do tỉnh quản lý, trong đó đã có dự án lớn TW đầu tư như: Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi – Cẩm Trang (dự kiến 200 tỷ); cầu Cửa Hội (300 tỷ đồng); Quốc lộ 1A đoạn hai đầu thành phố Hà Tĩnh (462 tỷ đồng); Quốc lộ 15A đoạn từ ngã ba Đồng Lộc đến Quốc lộ 1A (250 tỷ đồng); đường tránh Quốc lA đoạn qua Đèo Con, thị xã Kỳ Anh (390 tỷ đồng); Quốc lộ 8B đoạn nối QL1 cũ và QL1 mới (120 tỷ đồng); đường ven biển Xuân Hội – Thạch Khê – Vũng Áng (200 tỷ đồng). [↑](#footnote-ref-37)
38. Gồm: Vốn đầu tư của khu vực dân cư khoảng 7.500 tỷ đồng và vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong nước khoảng 6.500 tỷ đồng. Phần vốn đầu tư của DN trong nước đã dự tính khả năng triển khai của khoảng 30 dự án lớn và các dự án nhỏ đầu tư chuyển tiếp và đầu tư mới năm 2017 khả thi nhất, trong đó đã bao gồm các dự án của Tập đoàn Vincom như: Dự án trung tâm thương mại và căn hộ Vincom tại TP Hà Tĩnh (200 tỷ đồng); dự án Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinperal Cửa Sót (khoảng 300 tỷ đồng), dự án Tổ hợp nhà ở Vincom tại TP Hà Tĩnh (dự kiến khoảng 500 tỷ đồng); bến số 3 cảng Vũng Áng (200 tỷ đồng); bến số 4 cảng Vũng Áng (300 tỷ đồng); hệ thống cấp nước Vũng Áng (430 tỷ đồng); nhà máy chế biến gỗ MDF, HDF tại Vũ Quang (500 tỷ đồng); dự án nhà máy chế biến thức ăn gia súc tại KCN Gia Lách (300 tỷ đồng), mở rộng trung tâm Dệt may Hồng Lĩnh (150 tỷ đồng). [↑](#footnote-ref-38)
39. Bao gồm: dự án Formosa dự kiến 470 triệu USD (tương đương khoảng 10.400 tỷ đồng); dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II dự kiến 67 triệu USD (tương đương khoảng 1.500 tỷ đồng); bên 5,6 cảng Vũng Áng dự kiến 45 triệu USD (tương đương khoảng 1.000 tỷ đồng). [↑](#footnote-ref-39)
40. Tăng 29,31% so với thực hiện 2016 (thực hiện 2016 tăng 16% so với 2015). [↑](#footnote-ref-40)
41. Gồm: 610,44ha đất rừng của Công ty TNHH MTV Cao Su Hương Khê chuyển về UBND xã Sơn Hồng, Hương Giang và 346,97ha đất, rừng của Công ty Lâm nghiệp Hà Tĩnh chuyển các xã Kỳ Tây, Kỳ Sơn, Kỳ Lạc. [↑](#footnote-ref-41)